

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị bổ sung danh mục và ban hành các Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư phát triển tại Kỳ họp Chuyên đề lần thứ 7, HĐND tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung vốn từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2022 để thực hiện các nhiệm vụ chi đầu tư cho Quốc phòng và 25 địa phương;

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 07/KH-HĐND ngày 002/3/2023 của HĐND tỉnh về việc tổ chức Kỳ họp Chuyên đề lần thứ 7 HĐND tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026 và căn cứ tình hình thực tế triển khai một số dự án trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cho một số dự án đầu tư phát triển tại Kỳ họp Chuyên đề lần thứ 7, HĐND tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026, với nội dung cụ thể như sau:

I. Đối với 03 dự án được Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn năm 2023 từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2022 (tại Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022):

1. Đề nghị bổ sung Danh mục kỳ họp và phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Bố trí dân cư vùng lũ xã Buôn Chóah, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông (giai đoạn 1):

1.1. Sự cần thiết đầu tư: Khu vực cánh đồng xã Buôn Chóah, thuộc các thôn: Buôn Chóah, Ninh Giang, Bình Giang, Cao Sơn có 124 hộ dân di cư tự do sinh sống ở các khu vực trũng và khu vực gần bờ sông Krông Nô, hàng năm bị

ảnh hưởng nặng bởi ngập lụt và sạt lở trong mùa mưa, tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn về người và tài sản; gần đây nhất, tháng 12/2020 có 56 nhà dân ngập sâu trong nước, hơn 120 lồng nuôi cá bị thiệt hại, 25 km đường giao thông ngập nước không thể di chuyển qua lại và 65 ha cây trồng bị thiệt hại, nhiều cụm dân cư bị cô lập hoàn toàn, địa phương đã phải di dời khẩn cấp người dân về khu vực tránh lũ an toàn để bảo vệ. Do đó, việc đầu tư dự án để đảm bảo an toàn cho người và tài sản của nhân dân khu vực cánh đồng xã Buôn Choánh là cần thiết.

1.2. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư xây dựng mới các tuyến đường giao thông, gồm:

+ 03 trục giao thông đối ngoại kết nối với điểm quy hoạch khu dân cư tập trung và các trục đường nội vùng khu dân cư, tổng chiều dài khoảng 1,132 km. Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp A, chiều rộng nền đường tối thiểu 6,0 m, mặt đường tối thiểu 4,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

+ 07 trục đường giao thông nội vùng khu dân cư, tổng chiều dài khoảng 2,579 km. Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp B, chiều rộng nền đường tối thiểu 5,0 m, mặt đường tối thiểu 3,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

- San ủi mặt bằng khu dân cư, diện tích 10 ha;

- Công trình điện sinh hoạt: 01 trạm biến áp 75 KVA; đường dây hạ áp khoảng 3 km.

- Công trình nước sinh hoạt tập trung: 01 công trình.

1.3. Tổng mức đầu tư: 20.000 triệu đồng từ nguồn Ngân sách Trung ương.

2. Đề nghị bổ sung Danh mục Kỳ họp và phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Bố trí ổn định dân di cư tự do xã Cư Knia và xã Đăk Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (giai đoạn 1):

2.1. Sự cần thiết đầu tư: Trên địa bàn xã Cư Nia và xã Đăk Drông, huyện Cư Jút hiện còn khoảng 785 hộ/5.143 khẩu là dân di cư tự do đến từ nhiều năm trước, nhưng điều kiện sinh hoạt hết sức khó khăn, khu vực sinh sống thiếu các cơ sở hạ tầng thiết yếu. Để thực hiện Chương trình hành động số 3042/CTTr-UBND ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về thực hiện Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ về ổn định dân di cư tự do và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường; nhằm ổn định đời sống, sản xuất cho người dân đang sinh sống trên địa bàn xã Cư Nia và xã Đăk Drông và tạo điều kiện cho địa phương quản lý tốt công tác bảo đảm an ninh, trật tự, quản lý đất đai và phát triển kinh tế - xã hội thì việc đầu tư Dự án bố trí ổn định dân di cư tự do xã Cư Knia và xã Đăk Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông là cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

2.2. Quy mô đầu tư:

- Trên địa bàn xã *Cư Knia*: Hỗ trợ đầu tư 03 trục đường giao thông với tổng chiều dài khoảng 2,05 km; cụ thể:

+ Trục số 1: Tuyến đường giao thông đối ngoại từ thôn 9, thôn 10 đi xã Đăk R'la, huyện Đăk Mil, chiều dài 1 km. Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp A, chiều rộng nền đường tối thiểu 6,0 m, mặt đường tối thiểu 4,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

+ Trục số 2: Tuyến đường giao thông nội vùng thôn 9, chiều dài 0,85 km. Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp B, chiều rộng nền đường tối thiểu 5,0 m, mặt đường tối thiểu 3,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

+ Trục số 3: Tuyến đường giao thông nội vùng kết nối thôn 9, *Cư Knia* và thôn 20 Đăk Drông, chiều dài 0,2 km. Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp B, chiều rộng nền đường tối thiểu 5,0 m, mặt đường tối thiểu 3,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

- Trên địa bàn xã *Đăk Drông*: Hỗ trợ đầu tư 04 trục đường giao thông với tổng chiều dài khoảng 6,5 km; cụ thể:

+ Trục số 1: Tuyến đường giao thông nội vùng từ thôn 20 xã Đăk Drông đi xã thôn 9 xã *Cư Knia*, chiều dài 1,5 km. Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp B, chiều rộng nền đường tối thiểu 5,0 m, mặt đường tối thiểu 3,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

+ Trục số 2: Tuyến đường giao thông đối ngoại từ cầu thanh niên thôn 20 nối thôn 10 xã *Cư Knia*, chiều dài 1,0 km. Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp A, chiều rộng nền đường tối thiểu 6,0 m, mặt đường tối thiểu 4,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

+ Trục số 3: Tuyến đường giao thông đối ngoại từ điểm dân cư thôn 15 đến thôn 20, chiều dài 1,2 km. Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp A, chiều rộng nền đường tối thiểu 6,0 m, mặt đường tối thiểu 4,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

+ Trục số 4: Tuyến đường giao thông đối ngoại từ cầu suối kiêu thôn 15 vào Làng Dao, chiều dài 2,8 km. Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp A, chiều rộng nền đường tối thiểu 6,0 m, mặt đường tối thiểu 4,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

2.3. Tổng mức đầu tư: 25.000 triệu đồng từ nguồn Ngân sách Trung ương.

* Đối với 2 dự án đề xuất nêu trên, việc lập quy hoạch điểm dân cư nông thôn 1/500 xã *Cư Knia* và xã Đăk Drông, xã Buôn Choah chưa được thực hiện. Tuy nhiên, theo Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ, thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn từ

nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2022 là đến hết 31/12/2023. Do đó, để đảm bảo thời gian thực hiện, kính đề nghị HĐND tỉnh thống nhất phê duyệt chủ trương dự án trong quá trình lập quy hoạch; UBND tỉnh cam kết chỉ phê duyệt đầu tư dự án đảm bảo sau khi quy hoạch các điểm dân cư đã được phê duyệt.

3. Đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Ổn định dân di cư tự do xã Đăk N'Drót, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông

3.1. Sự cần thiết điều chỉnh: Dự án Ổn định dân di cư tự do xã Đăk N'Drót, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 23/4/2020, với tổng mức đầu tư 73.744 triệu đồng, dự kiến thực hiện với 02 giai đoạn, cụ thể:

- Giai đoạn 1 (Năm 2020-2021): Đã thực hiện đầu tư, với mức đầu tư là 10.000 triệu đồng. Hiện nay, giai đoạn 01 của dự án đã phê duyệt quyết toán.

- Giai đoạn 2 (Sau năm 2020): Mức đầu tư là 63.744 triệu đồng.

Theo Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ thì dự án chỉ được bố trí 20.000 triệu đồng để thực hiện giai đoạn 2. Mặt khác, theo kết quả khảo sát thì giai đoạn 02 của dự án được duyệt tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 23/4/2023 có một số hạng mục đã được đầu tư từ nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia (gồm: Xây dựng phòng học, hạ tầng kỹ thuật phân hiệu thôn 3); một số hạng mục không còn nhu cầu đầu tư (hạng mục San ủi mặt bằng khu dân cư, vì hiện nay người dân đã sinh sống ổn định, không có nhu cầu di dời về nơi ở mới); một số hạng mục chưa cần thiết đầu tư (gồm: Chợ nông thôn; Cấp nước sinh hoạt tập trung). Vì vậy, việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (giai đoạn 02) là cần thiết để phù hợp với nguồn vốn được trung ương hỗ trợ và phù hợp với nhu cầu đầu tư tại địa phương.

3.2. Các nội dung đề nghị điều chỉnh, bổ sung:

- Về Quy mô dự án:

+ Quy mô dự án được duyệt: "...thành lập ba điểm dân cư với diện tích đất ở 8 ha, bố trí cho số hộ di dời là 200 hộ. Trong đó:

Giai đoạn 2, sau năm 2020: Hạng mục đầu tư: Đường giao thông liên xã: Xây dựng 08 trục khoảng 12km đường giao thông nông thôn cấp B và các đoạn đường còn lại. Xây dựng đập thủy lợi Đăk N'Drót, công trình đập nhỏ cấp IV. Trường học: xây dựng phòng học, hạ tầng kỹ thuật tại phân hiệu thôn 3. Cấp nước sinh hoạt: hệ thống cấp nước tập trung. Trụ sở thôn kết hợp nhà trẻ: (7 thôn) bao gồm trụ sở và hạ tầng kỹ thuật. Chợ nông thôn và san ủi mặt bằng phân lô khu dân cư".

+ Quy mô dự án đề nghị điều chỉnh, bổ sung thành: "...Không thực hiện thành lập ba điểm dân cư với diện tích đất ở 8 ha, bố trí cho số hộ di dời là 200 hộ. Trong đó:

Giai đoạn 2, năm 2023-2024: Đầu tư xây dựng 07 tuyến đường giao thông nội vùng với chiều dài khoảng 8,8 km; quy mô xây dựng: giao thông nông thôn cấp B, chiều rộng nền đường tối thiểu 5m, mặt đường tối thiểu 3,5m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75m; Kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng; gồm: Trục số 1: Tuyến đường giao thông từ thôn 4 đi thôn 3, chiều dài khoảng 1km; Trục số 2: Tuyến đường giao thông từ ngã 3 Làng Đạo thôn 6 đi Dốc đò, chiều dài khoảng 1,5km; Trục số 3: Tuyến đường giao thông từ thôn 7 đi thôn 8, chiều dài khoảng 0,8 km; Trục số 4: Tuyến đường giao thông nối tiếp đường nội vùng (đã đầu tư giai đoạn I) đến điểm dân cư thôn 7, chiều dài 1km; Trục số 5: Tuyến đường giao thông từ thuốc tây Hiên Cường đi lên Làng Dao thôn 7, chiều dài khoảng 1km; Trục số 6: Tuyến đường giao thông từ trường THCS Lê Lợi kết nối vào cụm dân cư 23 hộ dân di cư tự do, chiều dài khoảng 2,5km; Trục số 7: Tuyến đường giao thông từ ngã 3 Làng Đạo đi dốc cây đa, chiều dài khoảng 1km.

Các hạng mục còn lại đầu tư sau năm 2023 (chưa xác định được nguồn vốn): Đầu tư 3,2km đường giao thông nội vùng còn lại, với quy mô xây dựng: giao thông nông thôn cấp B, chiều rộng nền đường tối thiểu 5,0m, mặt đường tối thiểu 0,75m, kết cấu mặt đường bê tông xi măng. Công trình đập Đắc N'Drót. Trụ sở thôn kết hợp nhà trẻ (7 thôn)".

- Về chủ đầu tư:

+ Tên chủ đầu tư được giao: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh.

+ Tên chủ đầu tư đề xuất điều chỉnh: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3.3. Tổng mức đầu tư: 73.744 triệu đồng. Trong đó: giai đoạn 2 không quá 20.000 triệu đồng.

II. Đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với 02 dự án sử dụng nguồn ngân sách địa phương:

1. Đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hội trường, bể bơi trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh:

1.1. Sự cần thiết điều chỉnh:

Dự án Xây dựng hội trường, bể bơi trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh được phê duyệt chủ trương tại Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 11/5/2021 của HĐND tỉnh, với tổng mức đầu tư là 10 tỷ đồng, từ nguồn ngân sách tỉnh. Dự án đã được bố trí vốn triển khai thực hiện từ năm 2022. Tuy nhiên, một số hạng mục chưa được đầu tư bao gồm: Thiết bị bàn ghế, âm thanh, rèm màn. Do đó, nhằm phát huy mục tiêu, hiệu quả đầu tư dự án đã đề ra; đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ nhu cầu giảng dạy, học tập

của giáo viên và học sinh, việc đầu tư bổ sung hạng mục bao gồm: Thiết bị bàn ghế, âm thanh, rèm màn là cần thiết.

1.2. Nội dung đề nghị điều chỉnh:

- Quy mô dự án đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 11/5/2021 của HĐND tỉnh: Công trình dân dụng, cấp III (Khối nhà hội trường và bể bơi).

- Quy mô dự án đề xuất điều chỉnh: Công trình dân dụng, cấp III (Khối nhà hội trường và bể bơi + thiết bị bàn ghế, âm thanh, rèm màn).

* Việc điều chỉnh quy mô dự án (bổ sung hạng mục thiết bị bàn ghế, âm thanh, rèm màn) không làm thay đổi tổng mức đầu tư đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 11/5/2021 của HĐND tỉnh.

2. Đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4 - Liên tỉnh IV (1959-1975) tại Nậm Nung, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 1.

2.1. Sự cần thiết điều chỉnh: Dự án được phê duyệt chủ trương tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 11/5/2021, với tổng mức đầu tư 10.000 triệu đồng. Dự án đã được bố trí vốn đầu tư thực hiện từ năm 2022. Tuy nhiên, qua đánh giá, rà soát từng hạng mục thì dự án cần điều chỉnh, bổ sung để phát huy tối đa hiệu quả đầu tư dự án, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

2.2. Nội dung đề nghị điều chỉnh:

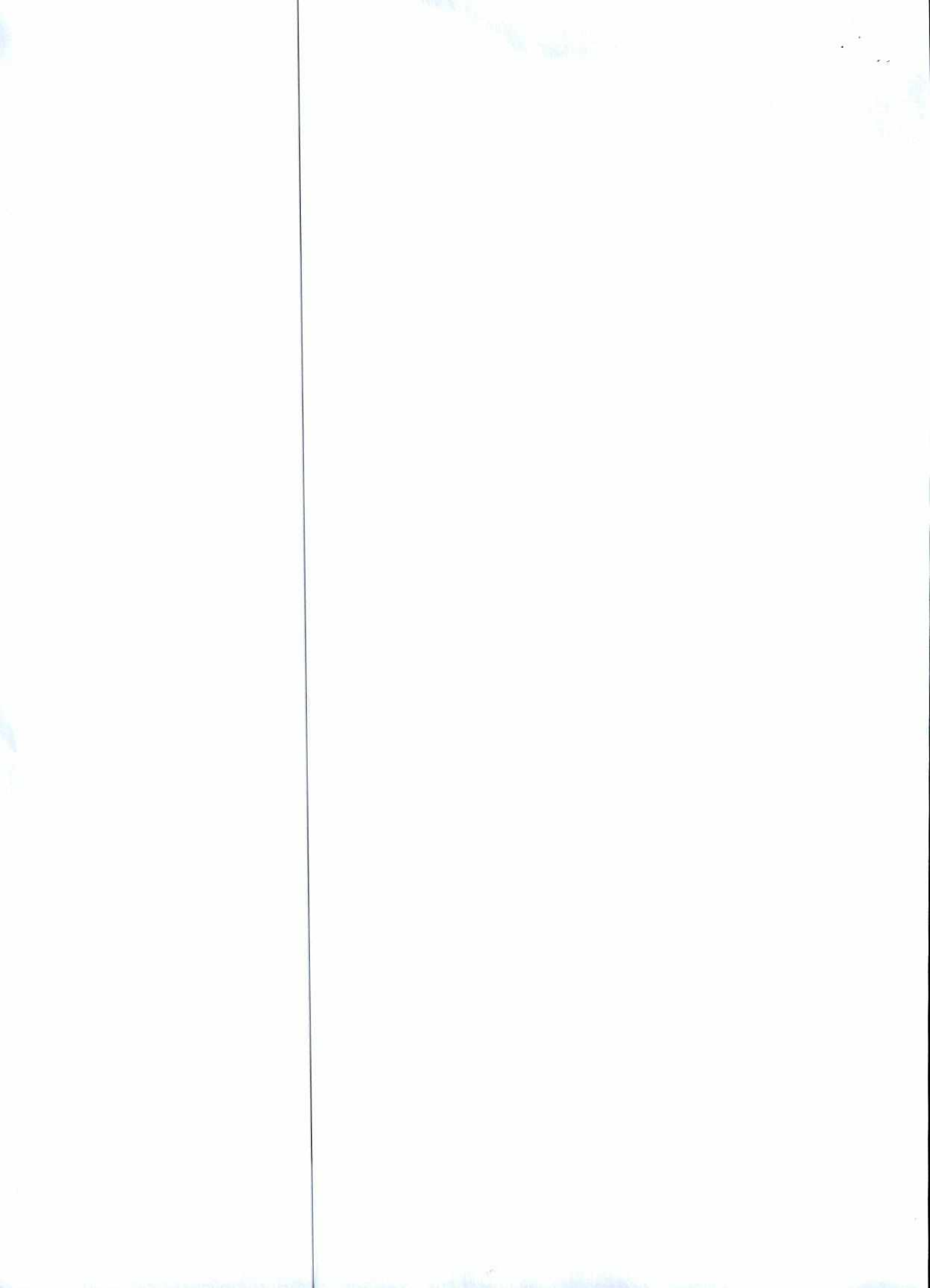
- Điều chỉnh cắt giảm, không thi công 04 cầu qua các suối cụ thể: 01 cầu tại suối Đắk Rouk và khu văn phòng liên tỉnh IV; 01 cầu qua suối Đắk Prí vào Hội trường huyện ủy Đắk Mil; 02 cầu qua suối Đắk Prí vào khu Quân y.

- Sửa chữa lại 05 cầu thép thay cho 04 cầu thiết kế bằng BTCT và 01 công tròn 2D150, giữ nguyên các khung dầm thép của cầu đã xây dựng (theo hiện trạng), chỉ sơn sửa, gia cố móng cầu và đường dẫn lên xuống cầu, lát lại ván mặt cầu bằng ván gỗ nhân tạo.

- Điều chỉnh cắt giảm, không thi công công tròn 2D150 khu văn phòng làm việc ban cán sự B4. Giữ nguyên khung dầm thép của cầu đã xây dựng (theo hiện trạng), chỉ sơn sửa, gia cố móng cầu và đường dẫn lên xuống cầu, lát lại ván mặt cầu bằng ván gỗ nhân tạo.

- Điều chỉnh kết cấu và chiều rộng đường vào Trạm quân y (quy mô đã được phê duyệt: Mặt đường bê tông rộng 1,5m; quy mô đề nghị điều chỉnh: Mặt đường bê tông nông thôn loại C rộng 3m).

- Điều chỉnh, bổ sung sửa chữa gia cố sân bằng lát gạch Terrazo, thay cửa đi, cửa sổ bị hư hỏng 02 nhà ban quản lý và nhà nghỉ lưu trú khu Khánh tiết.



- Bổ sung 02 đoạn đường đôi ngoài đầu nối từ trục đường chính đến đường nội bộ vào các khu di tích Văn phòng liên tỉnh (1959-1961) và Khu văn phòng làm việc ban cán sự B4 với quy mô đường bê tông nông thôn loại C, mặt đường rộng 3m.

* Việc điều chỉnh, bổ sung quy mô đầu tư dự án không làm thay đổi tổng mức đầu tư đã được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 11/5/2021.

III. Đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án Đầu tư nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 08 Trung tâm y tế cấp huyện, tỉnh Đắk Nông (sử dụng vốn từ Chương trình Phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội):

1. Sự cần thiết điều chỉnh: Trung tâm Y tế huyện Krông Nô (Bệnh viện đa khoa huyện Krông Nô (cũ)) được xây dựng và đưa vào sử dụng năm 2015. Qua 7 năm sử dụng hiện tại cơ sở đã xuống cấp, cụ thể: Thẩm dột, hệ thống điện nước, hệ thống cửa, hệ thống nhà vệ sinh, hệ thống đường đi vào cổng xuống cấp không đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân, người dân đã phản ánh rất nhiều trong các cuộc họp tiếp xúc cử tri các cấp địa phương. Để kịp thời bổ sung hạng mục đầu tư cho Trung tâm Y tế huyện Krông Nô, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đồng thời để nhằm sử dụng tối đa nguồn vốn được trung ương giao, việc bổ sung hạng mục đầu tư cho Trung tâm Y tế huyện Krông Nô vào dự án Đầu tư nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 08 Trung tâm y tế cấp huyện, tỉnh Đắk Nông là cần thiết.

2. Nội dung đề nghị điều chỉnh: Đề nghị bổ sung các hạng mục đầu tư (hạng mục nâng cấp, sửa chữa cơ sở hạ tầng) tại Trung tâm Y tế huyện Krông Nô vào quy mô đầu tư dự án, như sau:

- Các hạng mục chính: Tổng diện tích sàn khoảng 10.500 m², bao gồm các khu: Khối nhà Hành chính, điều trị 03 tầng, Khối nhà điều trị nội trú, nhà cầu nối, khoa dinh dưỡng. Phương án nâng cấp, sửa chữa: Xử lý chống thấm sê nô sàn mái. Thay thế ống thoát nước hộp gen đã hỏng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, bả matit, sơn lại tường ngoài nhà. Thay thế các thiết bị điện bị, cửa hư hỏng. Cạo bỏ lớp sơn cũ, bả mastic, sơn lại trần hành lang và một số phòng trong nhà. Xử lý chống thấm sàn vệ sinh, thay thế gạch lát nền; Thay thế hệ thống cấp thoát nước vệ sinh; Thay thế một số thiết bị vệ sinh hư hỏng.

- Các hạng mục phụ trợ gồm: Sơn sửa lại cổng, hàng rào; Sửa chữa hệ thống cấp thoát nước, hệ thống chống sét; Làm mái che từ nhà xe vào khu hành chính; Nâng cấp lối vào cổng chính.

* Việc bổ sung các hạng mục tại Trung tâm Y tế huyện Krông Nô vào dự án Đầu tư nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 08 Trung tâm y tế cấp huyện, tỉnh Đắk Nông đảm bảo không làm vượt tổng mức đầu tư được duyệt của dự án tại Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 26/8/2022.

Ngày 10/4/2023, Sở Tài chính đã phê duyệt quyết toán vốn đầu dự án hoàn thành, Công trình: Bệnh viện đa khoa huyện Krông Nô tại Quyết định số 45/QĐ-STC.

Danh mục tài liệu kèm theo trình HĐND tỉnh, gồm:

(1) Các hồ sơ theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 04/4/2020 của Chính phủ, gồm có: Báo cáo đề xuất (điều chỉnh) chủ trương đầu tư dự án của đơn vị đề xuất; Báo cáo thẩm định (điều chỉnh) chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung vốn từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2022 để thực hiện các nhiệm vụ chi đầu tư cho Quốc phòng và 25 địa phương.

(2) Dự thảo các Nghị quyết phê duyệt Chủ trương đầu tư của 06 dự án nêu trên.

Kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./

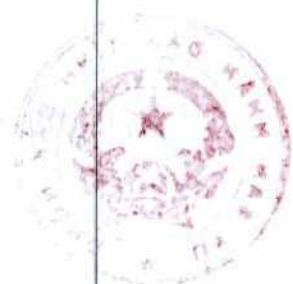
Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC, NNPTNT, YT;
- UBND các huyện: Cư Jút, Đăk Mil, Krông Nô;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Chiến



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày ... tháng ... năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án bố trí ổn định dân di cư tự do xã Cư Knia và xã Đắk Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (giai đoạn 1)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ ...**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân
dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án bố trí ổn định dân di cư tự do xã Cư Knia và xã Đắk Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (giai đoạn 1) do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông đề xuất, với một số nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu đầu tư:

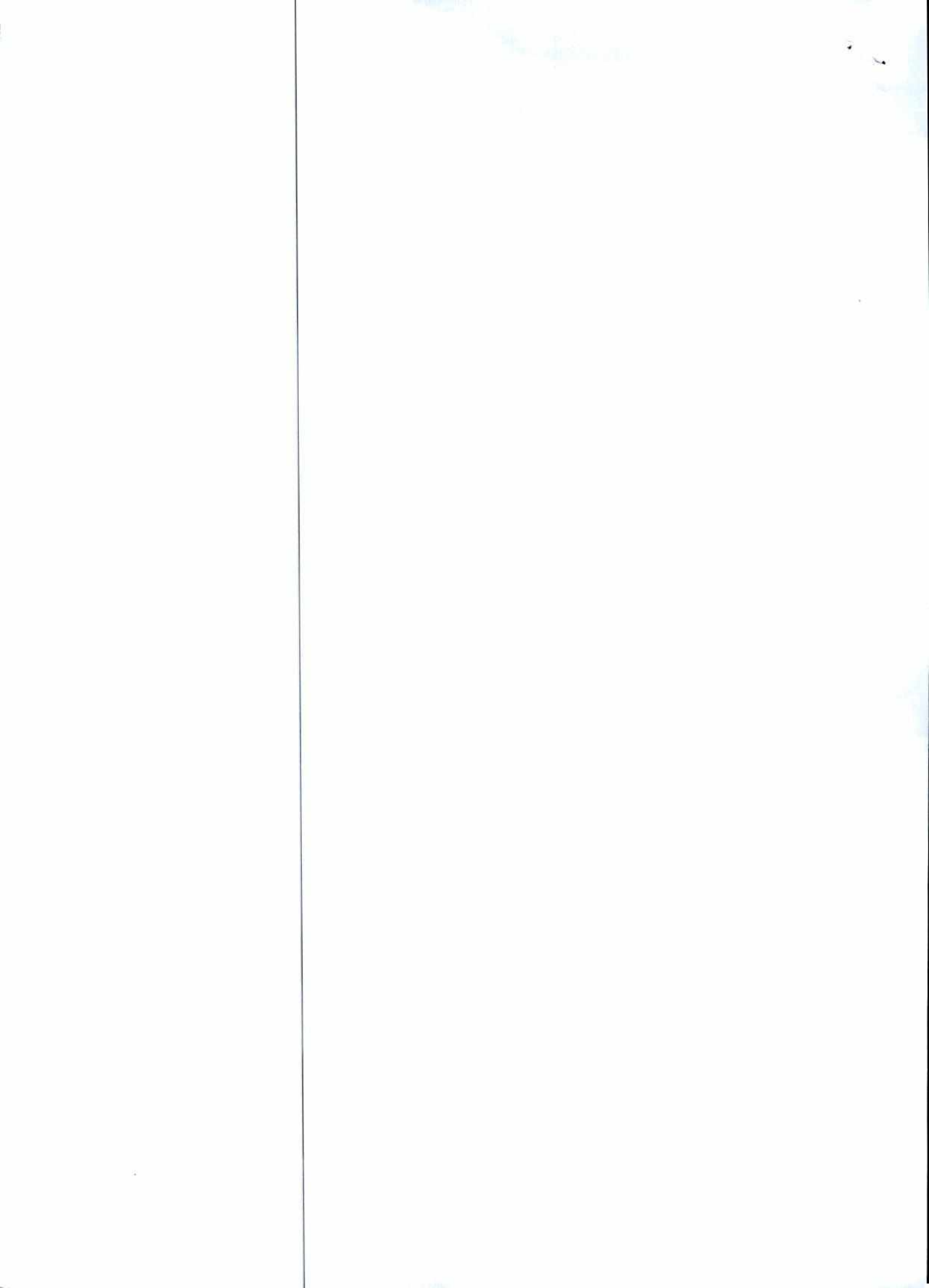
- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu để phục vụ cho nhu cầu phát triển sản xuất và nâng cao đời sống của nhân dân di cư tự do.

- Ổn định và từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống cho dân di cư tự do trên địa bàn xã Cư Knia và xã Đắk Drông, huyện Cư Jút; Tạo điều kiện cho người dân sớm được nhập khẩu và được hưởng các chính sách xã hội tại địa phương.

- Khai thác có hiệu quả tiềm năng sẵn có, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng nông thôn mới văn minh tiến bộ, xóa nghèo bền vững, giữ gìn an ninh trật tự xã hội và bảo vệ môi trường sinh thái, từng bước xây dựng vùng dự án đảm bảo các tiêu chí của nông thôn mới.

2. Quy mô đầu tư dự kiến:

a) Trên địa bàn xã Cư Knia:



Hỗ trợ đầu tư 03 trục đường giao thông với tổng chiều dài khoảng 2,05 km; cụ thể:

- Trục số 1: Tuyến đường giao thông đối ngoại từ thôn 9, thôn 10 đi xã Đắc R'la, huyện Đắc Mil, chiều dài 1 km; Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp A, chiều rộng nền đường tối thiểu 6,0 m, mặt đường tối thiểu 4,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

- Trục số 2: Tuyến đường giao thông nội vùng thôn 9, chiều dài 0,85 km; Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp B, chiều rộng nền đường tối thiểu 5,0 m, mặt đường tối thiểu 3,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

- Trục số 3: Tuyến đường giao thông nội vùng kết nối thôn 9, Cư Knia và thôn 20 Đắc Drông, chiều dài 0,2 km. Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp B, chiều rộng nền đường tối thiểu 5,0 m, mặt đường tối thiểu 3,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

b) Trên địa bàn xã Đắc Drông:

Hỗ trợ đầu tư 04 trục đường giao thông trong vùng dự án với tổng chiều dài khoảng 6,5 km; cụ thể:

- Trục số 1: Tuyến đường giao thông nội vùng từ thôn 20 xã Đắc Drông đi xã thôn 9 xã Cư Knia, chiều dài 1,5 km; Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp B, chiều rộng nền đường tối thiểu 5,0 m, mặt đường tối thiểu 3,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

- Trục số 2: Tuyến đường giao thông đối ngoại từ cầu thanh niên thôn 20 nối thôn 10 xã Cư Knia, chiều dài 1,0 km; Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp A, chiều rộng nền đường tối thiểu 6,0 m, mặt đường tối thiểu 4,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

- Trục số 3: Tuyến đường giao thông đối ngoại từ điểm dân cư thôn 15 đến thôn 20, chiều dài 1,2 km; Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp A, chiều rộng nền đường tối thiểu 6,0 m, mặt đường tối thiểu 4,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

- Trục số 4: Tuyến đường giao thông đối ngoại từ cầu suối kiều thôn 15 vào Làng Dao, chiều dài 2,8 km; Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp A, chiều rộng nền đường tối thiểu 6,0 m, mặt đường tối thiểu 4,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

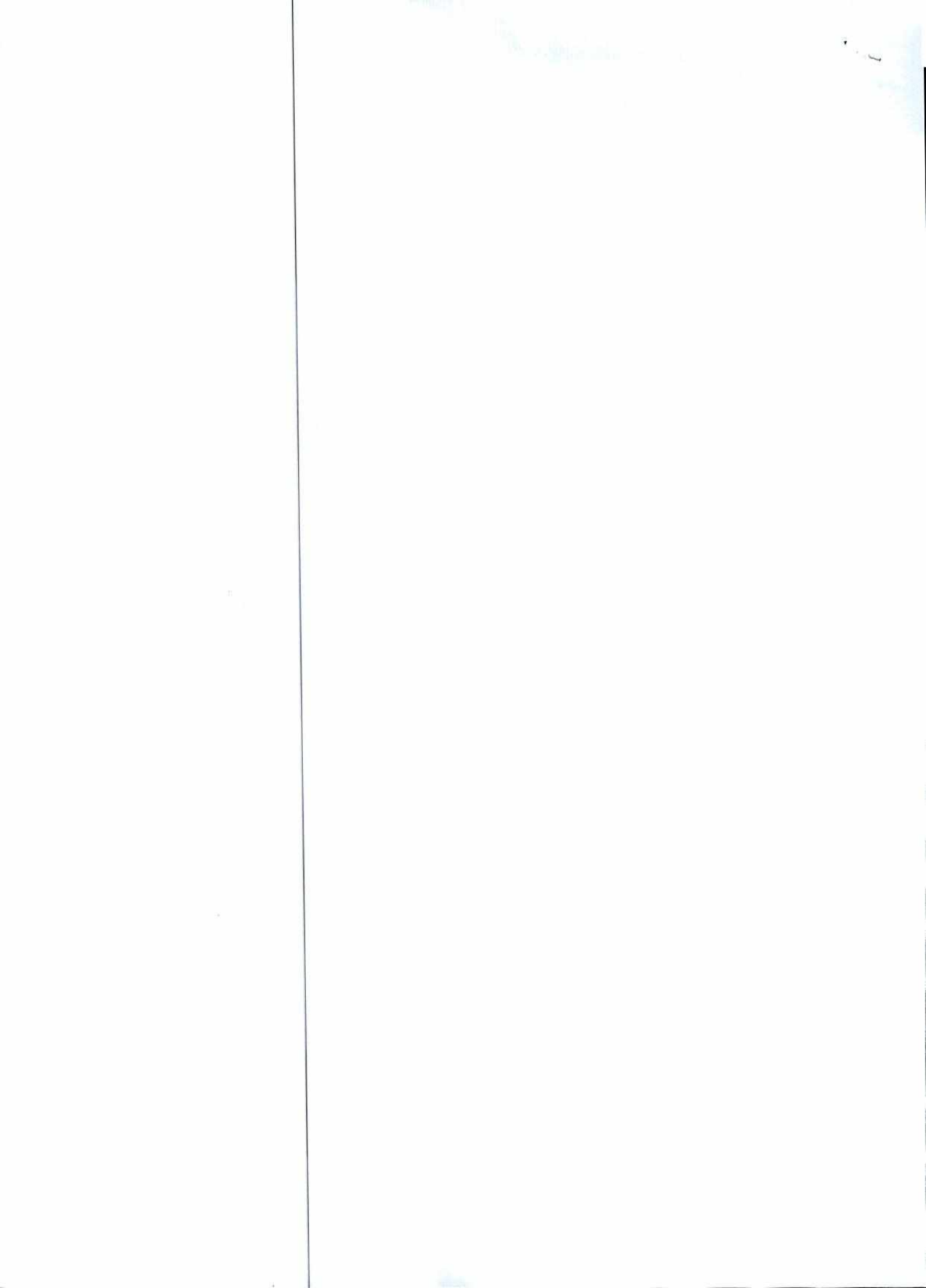
3. Nhóm dự án: C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: Không quá 25.000.000.000 đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Trung ương (tại Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ).

6. Địa điểm thực hiện dự án: xã Cư Knia và xã Đắc Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

7. Thời gian thực hiện dự án dự kiến: Giai đoạn 2023-2024.



Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Nghị quyết, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tính chính xác về mục tiêu, quy mô, tổng mức đầu tư của dự án phù hợp thực tế và quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

3. Dự án chỉ được phê duyệt đầu tư sau khi được phê duyệt quy hoạch chi tiết điểm dân cư nông thôn 1/500 xã Cư Knia và xã Đăk Drông (*hoặc quy hoạch 1/500 các điểm dân cư trong vùng thực hiện dự án*).

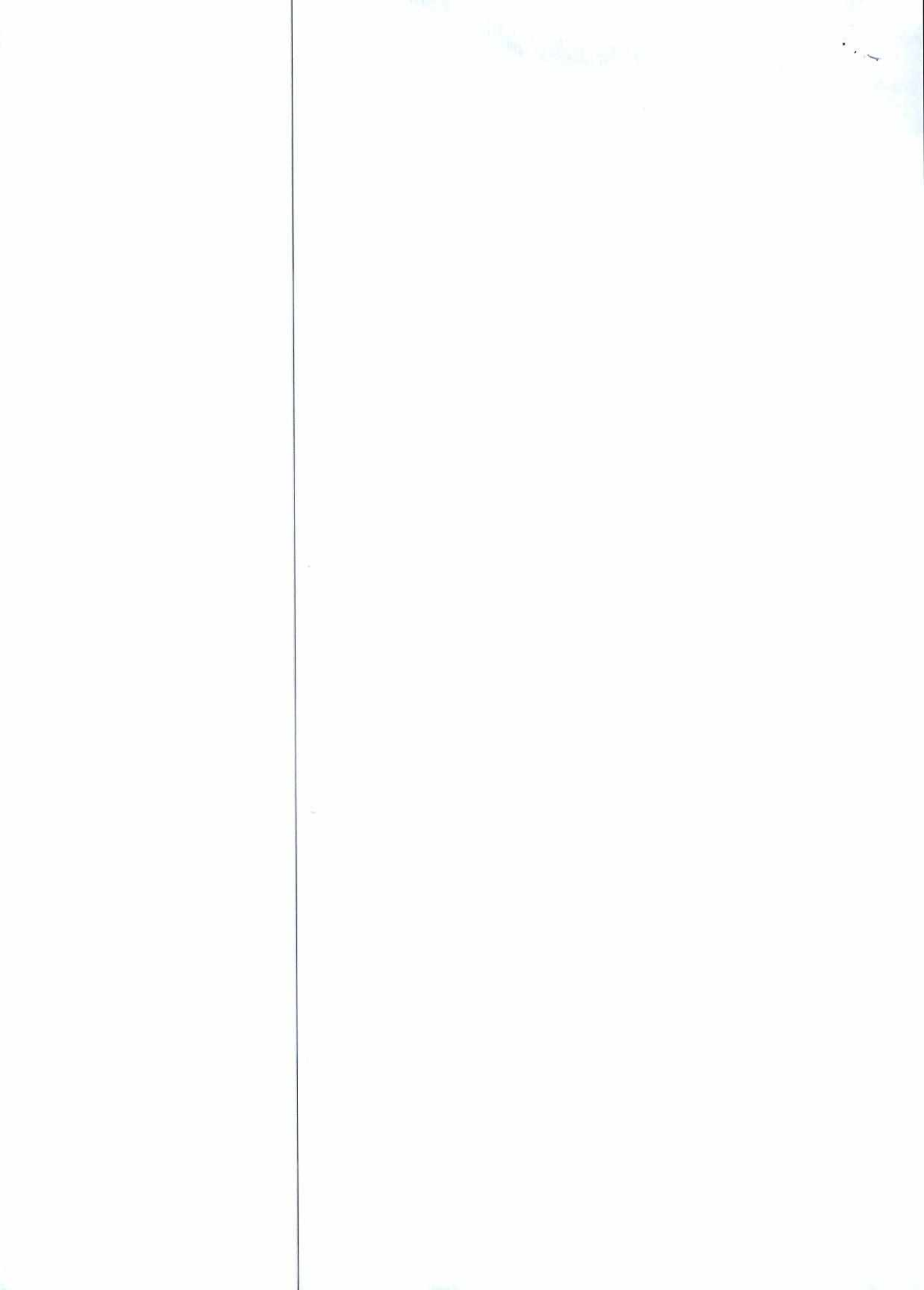
Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Khóa IV, Kỳ họp lần thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Các bộ: Kế hoạch & Đầu tư; Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND huyện Đăk Glong;
- Báo Đăk Nông, Đài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo Đăk Nông;
- Trung tâm Lưu trữ -SNV;
- Lưu: VT, CT. HĐND, HC-TC- QT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Lưu Văn Trung



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày ... tháng ... năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án bố trí dân cư vùng lũ xã
Buôn Chóah, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông (giai đoạn 1)**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ ...

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân
dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án bố trí dân cư vùng lũ xã Buôn Chóah, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông (giai đoạn 1) do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông đề xuất, với một số nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu đầu tư:

- Đầu tư xây dựng mặt bằng khu dân cư để di dời, bố trí cho 124 hộ dân thường xuyên bị ngập lụt trong mùa mưa lũ và cơ sở hạ tầng thiết yếu để phục vụ cho nhu cầu ổn định, phát triển sản xuất và nâng cao đời sống của người dân.

- Khai thác có hiệu quả tiềm năng sẵn có, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng nông thôn mới văn minh tiến bộ, xóa nghèo bền vững, giữ gìn an ninh trật tự xã hội và bảo vệ môi trường sinh thái, từng bước xây dựng vùng dự án đảm bảo các tiêu chí của nông thôn mới.

2. Quy mô đầu tư dự kiến:

Đầu tư xây dựng mới các tuyến đường giao thông, gồm:

- 03 trục giao thông đối ngoại kết nối với điểm quy hoạch khu dân cư tập trung và các trục đường nội vùng khu dân cư, tổng chiều dài khoảng 1,132 km.

Quy mô: Giao thông nông thôn cấp A, chiều rộng nền đường tối thiểu 6,0 m,

mặt đường tối thiểu 4,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

- 07 trục đường giao thông nội vùng khu dân cư, tổng chiều dài 2,579 km; Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp B, chiều rộng nền đường tối thiểu 5,0 m, mặt đường tối thiểu 3,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

- San ủi mặt bằng khu dân cư, diện tích 10 ha;

- Công trình điện sinh hoạt:

+ 01 trạm biến áp: 75 KVA.

+ Đường dây hạ áp: khoảng 3 km.

- Công trình nước sinh hoạt tập trung: 01 công trình.

3. Nhóm dự án: C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: Không quá 20.000.000.000 đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Trung ương (tại Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ).

6. Địa điểm thực hiện dự án: xã Buôn Chóah, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

7. Thời gian thực hiện dự án dự kiến: Giai đoạn 2023-2024.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Nghị quyết, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tính chính xác về mục tiêu, quy mô, tổng mức đầu tư của dự án phù hợp thực tế và quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

3. Dự án chỉ được phê duyệt đầu tư sau khi được phê duyệt quy hoạch chi tiết điểm dân cư nông thôn 1/500 xã xã Buôn Chóah (hoặc quy hoạch 1/500 các điểm dân cư trong vùng thực hiện dự án).

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Khóa IV, Kỳ họp lần thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Các bộ: Kế hoạch & Đầu tư; Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND huyện Đắk Glong;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo Đắk Nông;
- Trung tâm Lưu trữ -SNV;
- Lưu: VT, CT. HĐND, HC-TC- QT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Lưu Văn Trung

Số: /NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày tháng năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:
Xây dựng hội trường, bể bơi trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA IV, KỶ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số /TTr-UBND
ngày tháng 3 năm 2023 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư cho
các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Báo cáo
thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận
của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

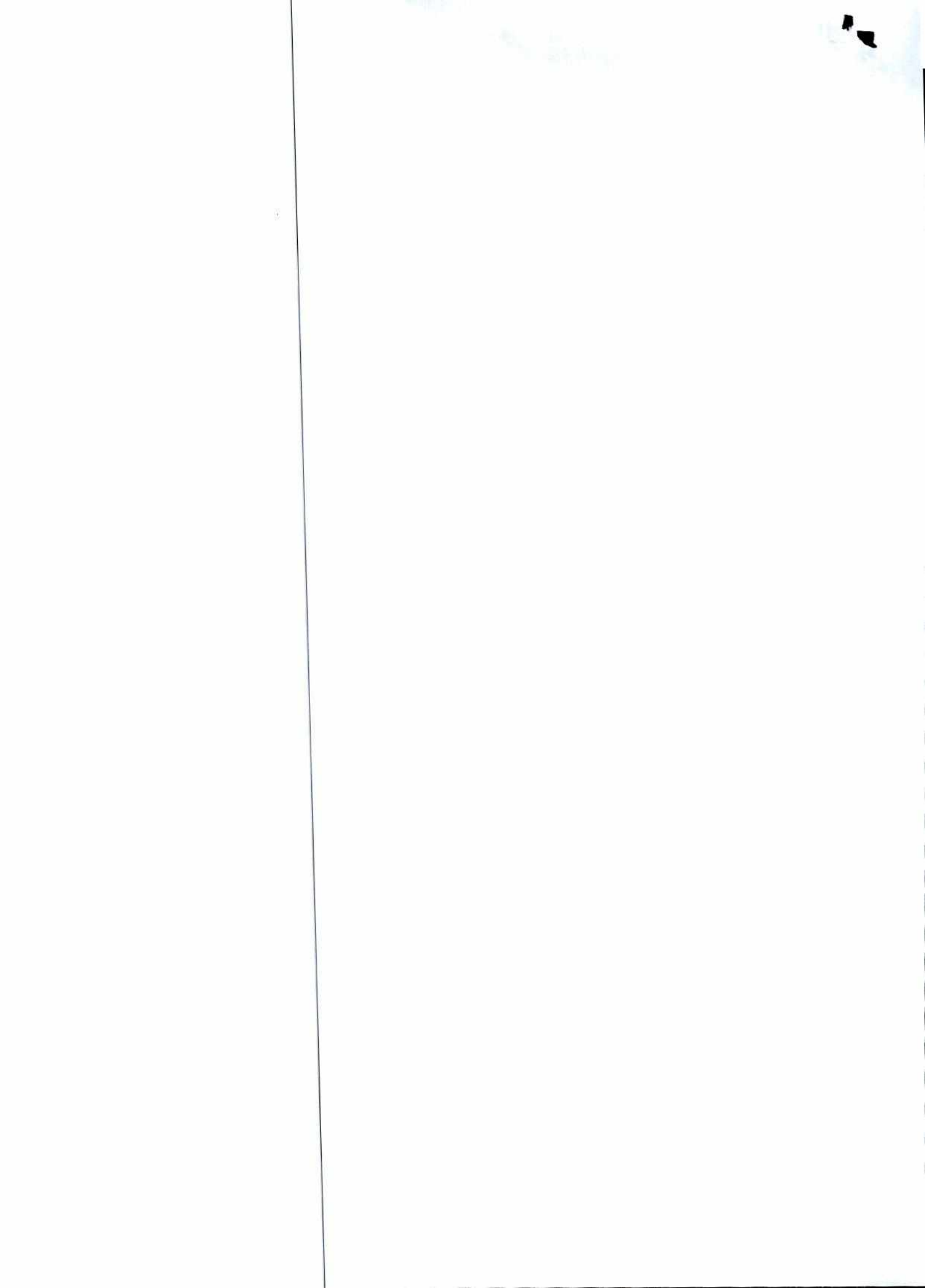
Điều 1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hội trường, bể bơi
trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh, với nội dung sau:

1. Điều chỉnh quy mô đầu tư:

- Quy mô đầu tư đã phê duyệt: Công trình dân dụng, cấp III (Khối nhà hội
trường và bể bơi).

- Quy mô đầu tư điều chỉnh: Công trình dân dụng, cấp III (Khối nhà hội
trường và bể bơi + thiết bị bàn ghế, âm thanh, rèm màn).

2. Các nội dung khác thực hiện theo Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày
11 tháng 5 năm 2021 của HĐND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt chủ trương
đầu tư dự án Xây dựng hội trường, bể bơi trường THPT chuyên Nguyễn Chí
Thanh.



Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Nghị quyết này.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Khóa IV, Kỳ họp chuyên đề lần thứ 7 thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở: KH&ĐT, TC;
- UBND huyện Đắk Mil;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH, Công báo tỉnh;
- Cổng TTĐT; Trung tâm lưu trữ tỉnh;
- Lưu VT, CT.HĐND, HSKH.

CHỦ TỊCH

Lưu Văn Trung

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày tháng năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:
Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4 – Liên tỉnh IV (1959-1975) tại Năm Nung, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 1

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG KHÓA IV, KỶ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 3 năm 2023 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư cho các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4 – Liên tỉnh IV (1959-1975) tại Năm Nung, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 1, với nội dung sau:

1. Điều chỉnh quy mô đầu tư:

* Quy mô đầu tư đã phê duyệt: “Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ: Khu khánh tiết; Khu công sự bảo vệ văn phòng liên tỉnh IV (1959-1961); Khu văn phòng liên tỉnh IV (1959-1961); Khu văn phòng làm việc ban cán sự B4; Hội trường Huyện ủy Đắk Mil (1960-1973); Trạm quân y (1962-1973); Khu di tích hố bom.”

* Quy mô đầu tư điều chỉnh, bổ sung:

- Điều chỉnh cắt giảm, không thi công 04 cầu qua các suối cụ thể: 01 cầu tại suối Đắc Rouk và khu văn phòng liên tỉnh IV; 01 cầu qua suối Đắc Prí vào Hội trường huyện ủy Đắc Mil; 02 cầu qua suối Đắc Prí vào khu Quân y.

- Sửa chữa lại 05 cầu thép thay cho 04 cầu thiết kế bằng BTCT và 01 cống tròn 2D150, giữ nguyên các khung dầm thép của cầu đã xây dựng (theo hiện trạng), chỉ sơn sửa, gia cố móng cầu và đường dẫn lên xuống cầu, lát lại ván mặt cầu bằng ván gỗ nhân tạo.

- Điều chỉnh cắt giảm, không thi công cống tròn 2D150 khu văn phòng làm việc ban cán sự B4. Giữ nguyên khung dầm thép của cầu đã xây dựng (theo hiện trạng), chỉ sơn sửa, gia cố móng cầu và đường dẫn lên xuống cầu, lát lại ván mặt cầu bằng ván gỗ nhân tạo.

- Điều chỉnh kết cấu và chiều rộng đường vào Trạm quân y (quy mô đã được phê duyệt: Mặt đường bê tông rộng 1,5m; quy mô đề nghị điều chỉnh: Mặt đường bê tông nông thôn loại C rộng 3m).

- Điều chỉnh, bổ sung sửa chữa gia cố sân bằng lát gạch Terrazo, thay cửa đi, cửa sổ bị hư hỏng 02 nhà ban quản lý và nhà nghỉ lưu trú khu Khánh tiết.

- Bổ sung 02 đoạn đường đối ngoại đầu nối từ trục đường chính đến đường nội bộ vào các khu di tích Văn phòng liên tỉnh (1959-1961) và Khu văn phòng làm việc ban cán sự B4 với quy mô đường bê tông nông thôn loại C, mặt đường rộng 3m.

2. Các nội dung khác thực hiện theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 11/5/2021 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Tu bổ, tôn tạo, phục hồi và sửa chữa Khu di tích lịch sử B4, liên tỉnh IV Năm Nung; số 168/NQ-HĐND ngày 28/10/2021 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Tu bổ, tôn tạo, phục hồi và sửa chữa Khu di tích lịch sử B4, liên tỉnh IV Năm Nung.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Nghị quyết này.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Khóa IV, Kỳ họp chuyên đề lần thứ 7 thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở: KH&ĐT, TC;
- UBND huyện Krông Nông;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH, Công báo tỉnh;
- Công TTĐT; Trung tâm lưu trữ tỉnh;
- Lưu VT, CT.HĐND, HSKH.

CHỦ TỊCH

Lưu Văn Trung

Số: /NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày tháng năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương dự án: Đầu tư nâng cấp
và mua sắm trang thiết bị cho 08 Trung tâm y tế cấp huyện, tỉnh Đắk Nông**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA IV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về
chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã
hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về
Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội và triển khai Nghị quyết số
43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương
trình;*

*Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 26/8/2022 của HĐND tỉnh về
việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư nâng cấp và mua sắm trang thiết
bị cho 08 Trung tâm y tế cấp huyện, tỉnh Đắk Nông;*

*Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân
dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư nâng cấp và
mua sắm trang thiết bị cho 08 Trung tâm y tế cấp huyện, tỉnh Đắk Nông, với nội
dung chủ yếu như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung quy mô đầu tư dự kiến của dự án như sau:

- Điều chỉnh nội dung tại Điểm b, Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 26/8/2022 của HĐND tỉnh từ “Nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng cho 07 trung tâm y tế các huyện, thành phố” thành “Nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng cho 08 trung tâm y tế các huyện, thành phố”.

- Bổ sung nội dung quy mô đầu tư tại Điểm b, Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 26/8/2022 của HĐND tỉnh như sau: Tại Trung tâm Y tế huyện Krông Nô, gồm: các hạng mục chính (Khối nhà Hành chính, điều trị 03 tầng, Khối nhà điều trị nội trú, nhà cầu nổi, khoa dinh dưỡng) và các hạng mục phụ trợ.

2. Các nội dung khác thực hiện theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 26/8/2022.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Nghị quyết, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tính chính xác về mục tiêu, quy mô, tổng mức đầu tư của dự án phù hợp thực tế và quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Khóa IV, Kỳ họp chuyên đề thông qua ngày ... tháng ... năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như điều 2, 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Hội đồng thẩm định 476;
- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Y tế;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, HSKH.

CHỦ TỊCH

Lưu Văn Trung

Số: 225/BC-HĐTD

Đắk Nông, ngày 13 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án bố trí dân cư vùng lũ xã Buôn Choách, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông (giai đoạn 1)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư các dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (thành lập tại Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 của UBND tỉnh - sau đây gọi tắt là Hội đồng thẩm định 476) nhận được Báo cáo thẩm định nội bộ chủ trương đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư (tại Báo cáo số 08/BC-SKH ngày 22/02/2023 và Công văn số 11/SKH-THQH ngày 10/3/2023) và Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tại Báo cáo số 19/BC-SNN ngày 02/3/2023) đối với Dự án bố trí dân cư vùng lũ xã Buôn Choách, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông (giai đoạn 1). Sau khi xem xét tại cuộc họp ngày 15/03/2023, Hội đồng thẩm định 476 báo cáo kết quả thẩm định chủ trương đầu tư như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH:

- Tờ trình số 24/TTr-SNN ngày 02/03/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án bố trí dân cư vùng lũ xã Buôn Choách, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông;

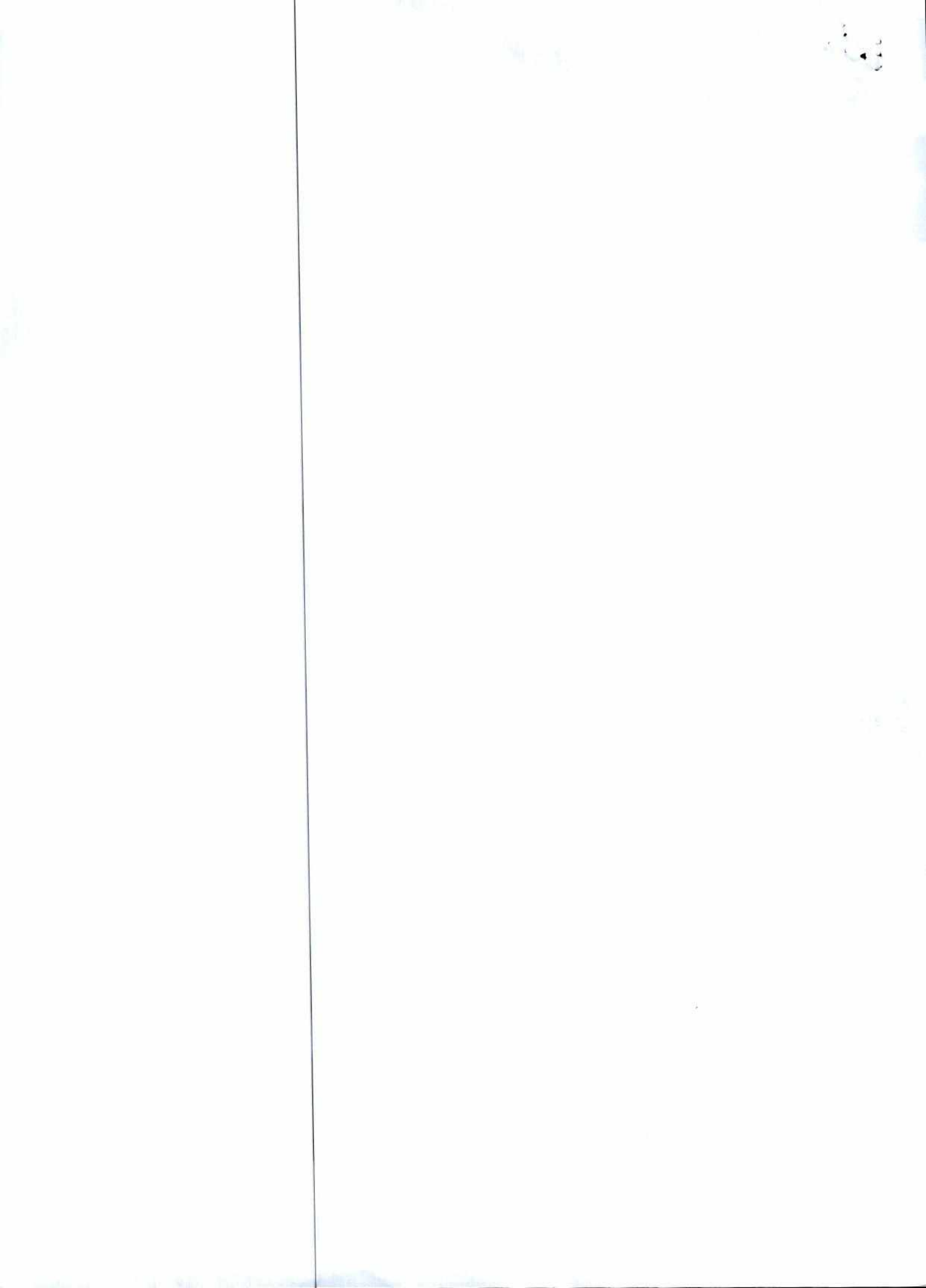
- Báo cáo số 19/BC-SNN ngày 02/03/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về đề xuất chủ trương đầu tư Dự án bố trí dân cư vùng lũ xã Buôn Choách, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông;

- Báo cáo số 08/BC-SKH ngày 22/02/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định nội bộ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án bố trí dân cư vùng lũ xã Buôn Choách, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

- Công văn số 11/SKH-THQH ngày 10/03/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư 03 dự án ổn định dân di cư.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH:

- Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;



- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

- Căn cứ Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về bổ sung vốn từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2022 để thực hiện các nhiệm vụ chi đầu tư cho Bộ Quốc phòng và 25 địa phương;

- Căn cứ Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Đề án ổn định dân di cư tự do trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Công văn số 1165/UBND-KTTH của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ đối với các dự án đầu tư khởi công mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh;

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Cơ quan thẩm định: Hội đồng thẩm định 476;

2. Cơ quan thẩm định nội bộ: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3. Hình thức thẩm định: Họp các thành viên Hội đồng thẩm định (ngày 15/03/2023).

Phần thứ hai NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN THEO CƠ QUAN ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ:

1. Tên dự án: Dự án bố trí dân cư vùng lũ xã Buôn Choánh, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

2. Dự án nhóm: C

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND tỉnh.

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh.

5. Cơ quan đề xuất chủ trương đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông.

6. Đơn vị dự kiến được giao nhiệm vụ chủ đầu tư: Chi cục Phát triển nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Buôn Choánh, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

8. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 32.000 triệu đồng.

9. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương (tại Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ).

10. Thời gian thực hiện:

- Giai đoạn 1: Năm 2023-2024;

- Giai đoạn 2: Sau năm 2023.

11. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư xây dựng mới.

II. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết đầu tư dự án:

Khu vực cánh đồng xã Buôn Choách, thuộc các thôn: Buôn Choách, Ninh Giang, Bình Giang, Cao Sơn có 124 hộ dân di cư tự do sinh sống ở các khu vực trũng và khu vực gần bờ sông Krông Nô, hàng năm bị ảnh hưởng nặng bởi ngập lụt và sạt lở trong mùa mưa, tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn về người và tài sản; gần đây nhất, tháng 12/2020 có 56 nhà dân ngập sâu trong nước, hơn 120 lồng nuôi cá bị thiệt hại, 25 km đường giao thông ngập nước không thể di chuyển qua lại và 65 ha cây trồng bị thiệt hại, nhiều cụm dân cư bị cô lập hoàn toàn, địa phương đã phải di dời khẩn cấp người dân về khu vực tránh lũ an toàn để bảo vệ.

Từ những nguyên nhân trên, việc đầu tư dự án để đảm bảo an toàn cho người và tài sản của nhân dân khu vực cánh đồng xã Buôn Choách là rất cần thiết.

2. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định: Đảm bảo theo quy định pháp luật.

3. Sự phù hợp với các mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và quy hoạch:

Dự án bố trí dân cư vùng lũ xã Buôn Choách, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông đã được phê duyệt danh mục dự án tại Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Đề án ổn định dân di cư tự do trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Hiện tại việc lập quy hoạch điểm dân cư nông thôn 1/500 xã Buôn Choách chưa được thực hiện. Tuy nhiên tại Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ, thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2022 là đến hết 31/12/2023, do đó để đảm bảo thời gian thực hiện thống nhất cho phép được thực hiện đồng thời trong quá trình lập dự án.

4. Sự phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm A, B, C: Dự án nhóm C (phù hợp với tiêu chí phân loại dự án tại Điều 8, Điều 9, Điều 10 của Luật Đầu tư công năm 2019).

5. Mục tiêu đầu tư dự án:

- Đầu tư xây dựng mặt bằng khu dân cư để di dời, bố trí cho 124 hộ dân thường xuyên bị ngập lụt trong mùa mưa lũ và cơ sở hạ tầng thiết yếu để phục vụ cho nhu cầu ổn định, phát triển sản xuất và nâng cao đời sống của người dân.

- Khai thác có hiệu quả tiềm năng sẵn có, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng nông thôn mới văn minh tiến bộ, xóa nghèo bền vững, giữ gìn an ninh trật tự xã hội và bảo vệ môi trường sinh thái, từng bước xây dựng vùng dự án đảm bảo các tiêu chí của nông thôn mới.

6. Quy mô đầu tư, năng lực tăng thêm:

Đầu tư xây dựng mới các tuyến đường giao thông, gồm:

- 03 trục giao thông đối ngoại kết nối với điểm quy hoạch khu dân cư tập trung và các trục đường nội vùng khu dân cư, tổng chiều dài khoảng 1,132 km. Quy mô: Giao thông nông thôn cấp A, chiều rộng nền đường tối thiểu 6,0 m, mặt đường tối thiểu 4,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

- 07 trục đường giao thông nội vùng khu dân cư, tổng chiều dài 2,579 km; Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp B, chiều rộng nền đường tối thiểu 5,0 m, mặt đường tối thiểu 3,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

- San ủi mặt bằng khu dân cư, diện tích 10 ha;

- Công trình điện sinh hoạt:

+ 01 trạm biến áp: 75 KVA.

+ Đường dây hạ áp: khoảng 3 km.

- Công trình nước sinh hoạt tập trung: 01 công trình.

7. Tổng mức đầu tư dự án: 20.000 triệu đồng.

8. Nguồn vốn và khả năng cân đối vốn:

- Về nguồn vốn: Ngân sách Trung ương (tại Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ).

- Khả năng cân đối vốn cho dự án: Không quá 20.000 triệu đồng.

9. Địa điểm và phạm vi đầu tư dự án: Xã Buôn Choách, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

10. Đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:

- Việc thực hiện dự án sẽ có ảnh hưởng nhất định nếu chủ đầu tư không quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, ảnh hưởng không lớn và không kéo dài.

- Dự án sau khi hoàn thành sẽ tạo cơ sở hạ tầng góp phần ổn định cuộc sống cho dân di cư tự do trên địa bàn xã Buôn Choách, huyện Krông Nô, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho đồng bào di cư tự do trong mùa mưa lũ, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn, từng bước ổn định kinh tế, thực hiện chính sách xóa đói giảm nghèo. Ngoài ra còn tác động tích cực đến việc làm thay đổi bộ mặt nông thôn theo hướng hiện đại, góp phần hoàn thành xây dựng chương trình nông thôn mới của địa phương. Tăng cường công tác quản lý đất đai, giúp chính quyền địa phương trong công tác quản lý nhân khẩu, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn,...

11. Đơn vị dự kiến được giao nhiệm vụ chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông (*Phù hợp với quy định tại Công văn số 1165/UBND-KTTH của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ đối với các dự án đầu tư khởi công mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh*).

12. Các nội dung khác: Không

IV. KẾT LUẬN:

1. Dự án bố trí dân cư vùng lũ xã Buôn Choách, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông (giai đoạn 1) đủ điều kiện để trình cấp thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư.

2. Cơ quan đề xuất chủ trương đầu tư: chịu trách nhiệm về các nội dung đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

Trên đây là kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định 476 về chủ trương đầu tư Dự án bố trí dân cư vùng lũ xã Buôn Choách, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông (giai đoạn 1). Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án theo quy định./.

Nóian

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐND tỉnh (*báo cáo*);
- Ban KTNS-HĐND tỉnh;
- Thành viên HĐTD 476;
- Các Sở: KHĐT, NNPTNT;
- UBND huyện Krông Nô;
- CVP, các PCP VPUBND tỉnh;
- Lưu VT, KT.

TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH 476
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Văn Chiến

Số: 226 /BC-HĐTD

Đắk Nông, ngày 13 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Bố trí ổn định dân di cư tự do xã Cư Knia và xã Đắk Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (giai đoạn 1)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư các dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (thành lập tại Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 của UBND tỉnh - sau đây gọi tắt là Hội đồng thẩm định 476) nhận được Báo cáo thẩm định nội bộ chủ trương đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư (tại Báo cáo số 09/BC-SKH ngày 22/02/2023 và Công văn số 11/SKH-THQH ngày 10/3/2023) và Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tại Báo cáo số 22/BC-SNN ngày 02/3/2023) đối với Dự án bố trí ổn định dân di cư tự do xã Cư Knia và xã Đắk Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Sau khi xem xét tại cuộc họp ngày 15/03/2023, Hội đồng thẩm định 476 báo cáo kết quả thẩm định chủ trương đầu tư như sau:

Phần thứ nhất

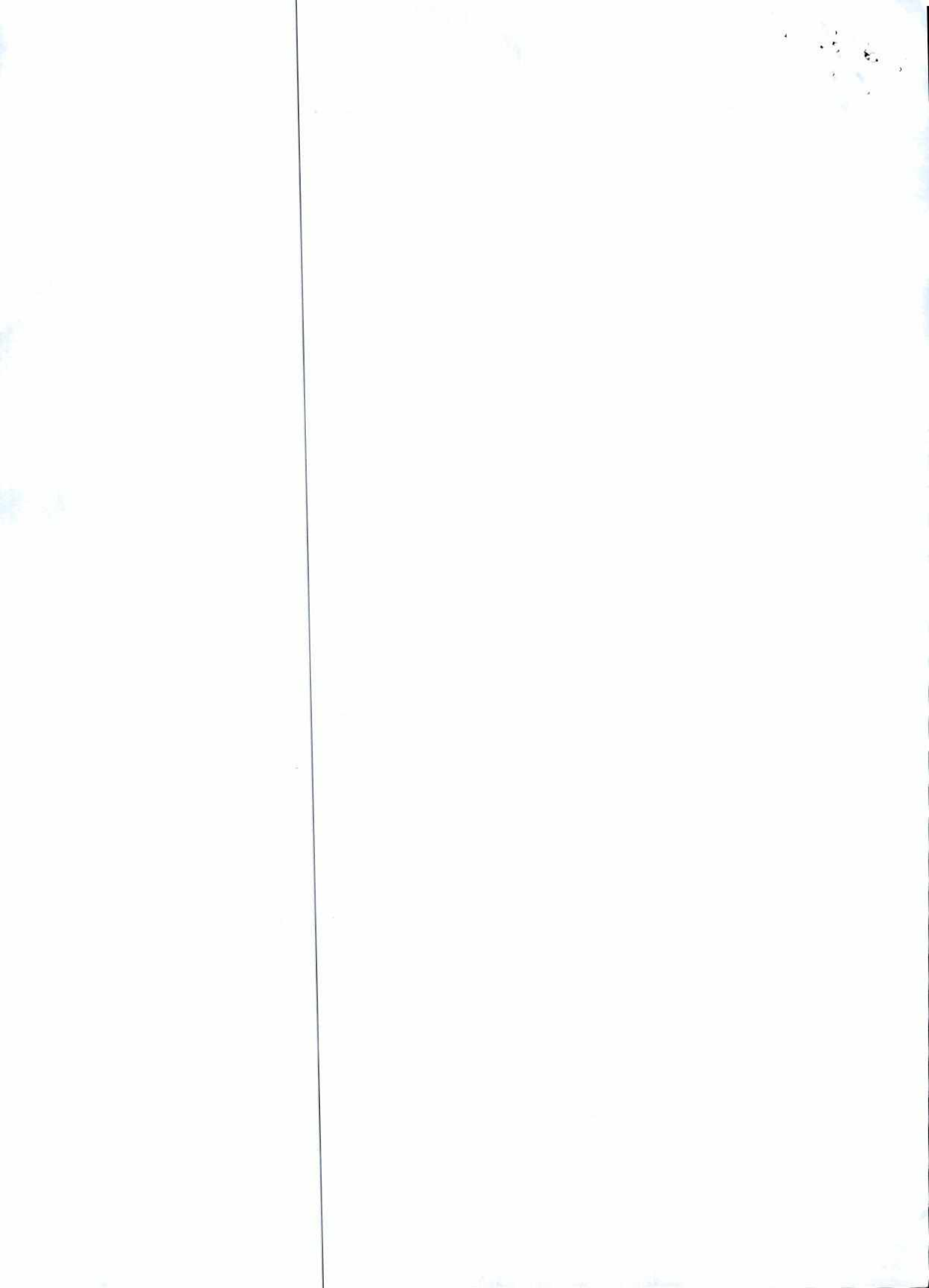
TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH:

- Tờ trình số 21/TTr-SNN ngày 02/03/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án bố trí ổn định dân di cư tự do xã Cư Knia và xã Đắk Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông;
- Báo cáo số 22/BC-SNN ngày 02/03/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về đề xuất chủ trương đầu tư Dự án bố trí ổn định dân di cư tự do xã Cư Knia và xã Đắk Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông;
- Báo cáo số 09/BC-SKH ngày 22/02/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định nội bộ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án bố trí ổn định dân di cư tự do xã Cư Knia và xã Đắk Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.
- Công văn số 11/SKH-THQH ngày 10/03/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư 03 dự án ổn định dân di cư.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH:

- Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;



- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

- Căn cứ Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về bổ sung vốn từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2022 để thực hiện các nhiệm vụ chi đầu tư cho Bộ Quốc phòng và 25 địa phương;

- Căn cứ Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Đề án ổn định dân di cư tự do trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Công văn số 1165/UBND-KTTH của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ đối với các dự án đầu tư khởi công mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh;

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Cơ quan thẩm định: Hội đồng thẩm định 476;

2. Cơ quan thẩm định nội bộ: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3. Hình thức thẩm định: Họp các thành viên Hội đồng thẩm định 476 (ngày 15/03/2023).

Phần thứ hai NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN THEO CƠ QUAN ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ:

1. Tên dự án: Dự án bố trí ổn định dân di cư tự do xã Cư Knia và xã Đắk Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

2. Dự án nhóm: C

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND tỉnh.

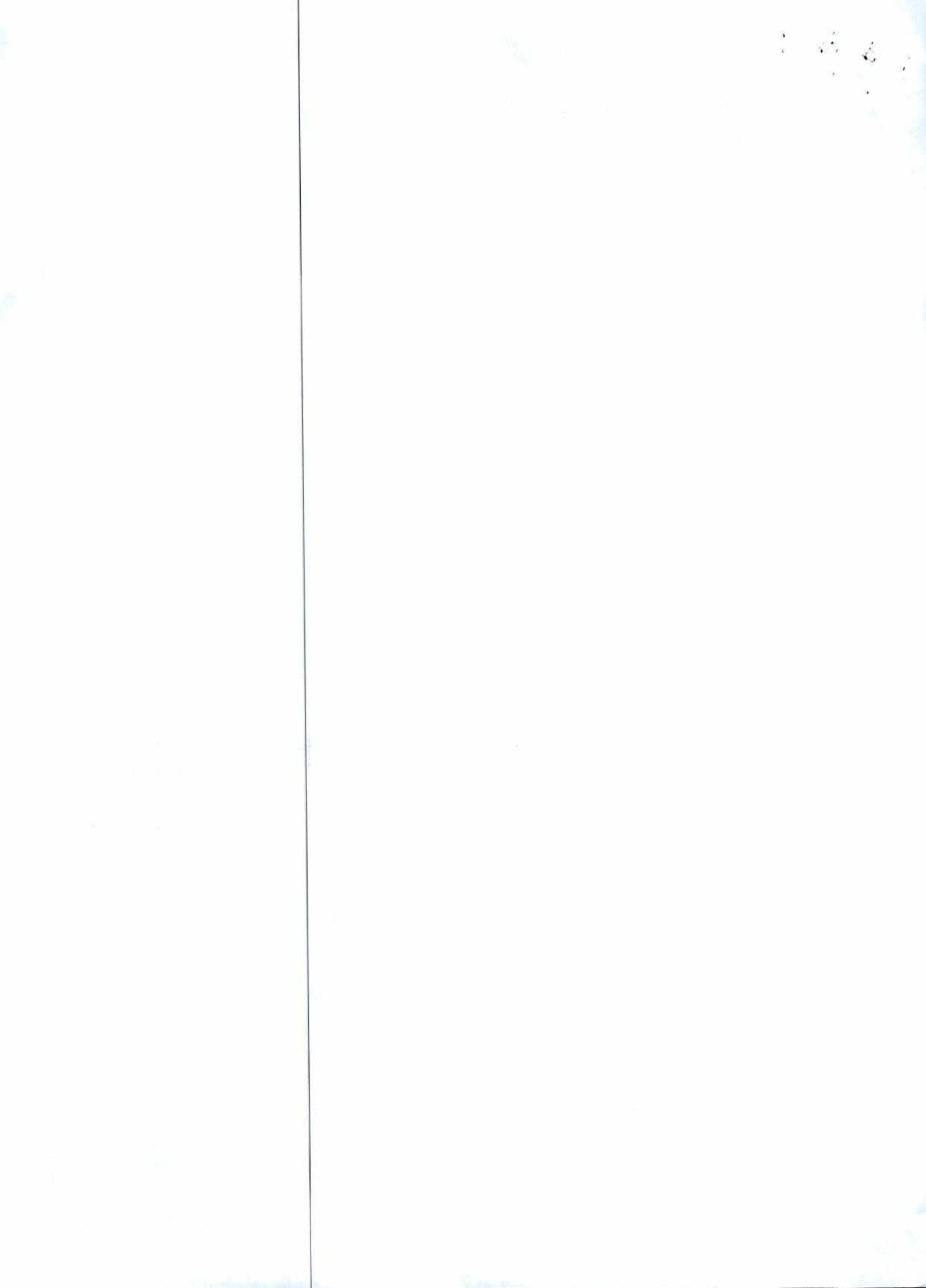
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh.

5. Cơ quan đề xuất chủ trương đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông.

6. Đơn vị dự kiến được giao nhiệm vụ chủ đầu tư: Chi cục Phát triển nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông.

7. Địa điểm thực hiện dự án: xã Cư Knia và xã Đắk Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

8. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 97.000 triệu đồng.



9. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương (tại Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ).

10. Thời gian thực hiện:

- Giai đoạn 1: năm 2023-2024;
- Giai đoạn 2: Sau năm 2023.

11. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư xây dựng mới.

II. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết đầu tư dự án:

Trên địa bàn xã Cư Nia và xã Đăk Drông, huyện Cư Jút hiện còn khoảng 785 hộ/5.143 khẩu là dân di cư tự do đến từ nhiều năm trước đây, nhưng điều kiện sinh hoạt hết sức khó khăn, khu vực sinh sống thiếu các cơ sở hạ tầng thiết yếu; cụ thể:

a) Tại xã Cư Nia:

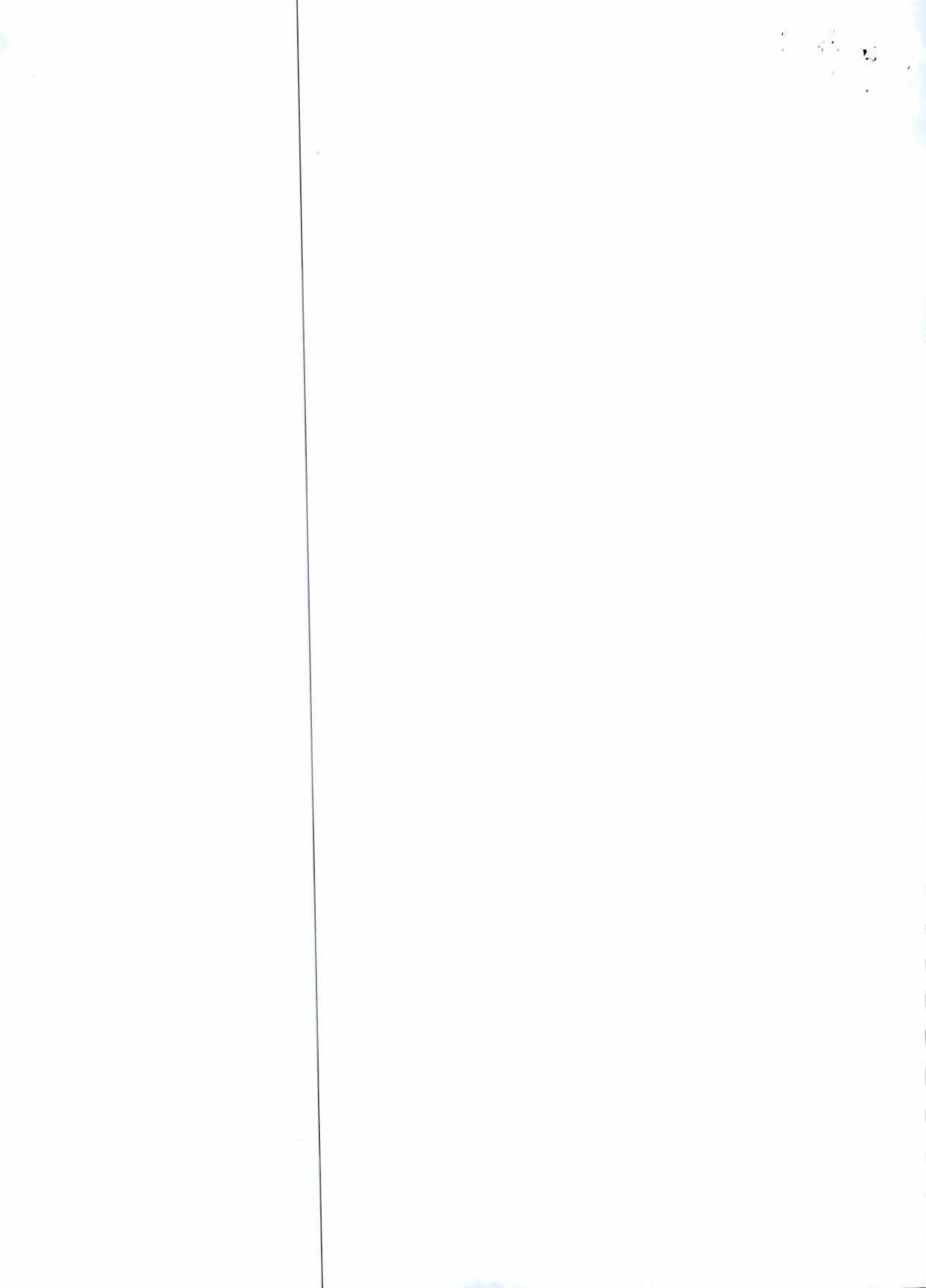
Có 446 hộ/2.795 khẩu dân cư chưa ổn định, với thành phần dân tộc chủ yếu là người dân tộc Mông, có nguồn gốc từ các tỉnh Hà Giang, Cao Bằng di cư tự do đến địa bàn từ năm 1996; phân bố thành các khu vực dân cư tại thôn 7,9,10. Các hộ dân di cư tự do chưa ổn định sinh sống thành các cụm dọc theo tuyến đường từ liên xã, đường nội thôn (đất ở của các hộ có nguồn gốc đất lâm nghiệp), trong đó có 112 hộ tùy thuộc thôn 9, xã Cư Nia quản lý nhân khẩu nhưng đang sinh sống trên đất của thôn 5 tăng xã Đăk R'la.

Khó khăn lớn nhất hiện nay đối với những hộ dân di cư tự do trên là cơ sở hạ tầng thiếu thốn, đất sản xuất phần lớn là đất có nguồn gốc đất lâm nghiệp xâm canh trên địa bàn xã Đăk R'la, huyện Đăk Mil (thuộc khu vực tiểu khu 1037, 1038), chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trên thực tế nay không còn rừng, cần được chuyển đổi để cấp cho dân, giúp người dân sớm có điều kiện ổn định đời sống.

b) Tại xã Đăk Drông:

Có 339 hộ/2.348 khẩu chưa ổn định thuộc đối tượng di cư tự do, chủ yếu có nguồn gốc từ các tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng di cư vào năm 2005, toàn bộ là người Mông, hiện cư trú ở các thôn 15, 19, 20, đây là những khu vực mà điều kiện cơ sở hạ tầng còn nhiều thiếu thốn ảnh hưởng rất nhiều đến đời sống của các hộ. Nhìn chung hiện nay phần lớn các hộ dân trong vùng đã sinh sống tương đối tập trung thành các cụm dân cư.

Để thực hiện Chương trình hành động số 3042/CTTr-UBND ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh Đăk Nông về thực hiện Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ về ổn định dân di cư tự do và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường; nhằm ổn định đời sống, sản xuất cho người dân đang sinh sống trên địa bàn xã Cư Nia và xã Đăk Drông; tạo điều kiện



cho địa phương quản lý được tình hình an ninh, trật tự, quản lý đất đai và phát triển kinh tế - xã hội thì việc đầu tư Dự án bố trí ổn định dân di cư tự do xã Cư Knia và xã Đăk Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông là cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

2. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định: Đảm bảo theo quy định pháp luật.

3. Sự phù hợp với các mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và quy hoạch:

Dự án bố trí ổn định dân di cư tự do xã Cư Knia và xã Đăk Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông đã được phê duyệt danh mục dự án tại Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Đề án ổn định dân di cư tự do trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Hiện tại việc lập quy hoạch điểm dân cư nông thôn 1/500 xã Cư Knia và xã Đăk Drông chưa được thực hiện. Tuy nhiên tại Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ, thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2022 là đến hết 31/12/2023, do đó để đảm bảo thời gian thực hiện thống nhất cho phép được thực hiện đồng thời trong quá trình lập dự án.

4. Sự phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm A, B, C: Dự án nhóm C (phù hợp với tiêu chí phân loại dự án tại Điều 8, Điều 9, Điều 10 của Luật Đầu tư công năm 2019).

5. Mục tiêu đầu tư dự án:

- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu để phục vụ cho nhu cầu phát triển sản xuất và nâng cao đời sống của nhân dân di cư tự do.

- Ổn định và từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống cho dân di cư tự do trên địa bàn xã Cư Knia và xã Đăk Drông, huyện Cư Jút; Tạo điều kiện cho người dân sớm được nhập khẩu và được hưởng các chính sách xã hội tại địa phương.

- Khai thác có hiệu quả tiềm năng sẵn có, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng nông thôn mới văn minh tiến bộ, xóa nghèo bền vững, giữ gìn an ninh trật tự xã hội và bảo vệ môi trường sinh thái, từng bước xây dựng vùng dự án đảm bảo các tiêu chí của nông thôn mới.

6. Quy mô đầu tư, năng lực tăng thêm:

a) Trên địa bàn xã Cư Knia: Hỗ trợ đầu tư 03 trục đường giao thông với tổng chiều dài khoảng 2,05 km; cụ thể:

- Trục số 1: Tuyến đường giao thông đối ngoại từ thôn 9, thôn 10 đi xã Đăk R'la, huyện Đăk Mil, chiều dài 1 km; Quy mô xây dựng: Giao thông nông

thôn cấp A, chiều rộng nền đường tối thiểu 6,0 m, mặt đường tối thiểu 4,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

- Trục số 2: Tuyến đường giao thông nội vùng thôn 9, chiều dài 0,85 km; Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp B, chiều rộng nền đường tối thiểu 5,0 m, mặt đường tối thiểu 3,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

- Trục số 3: Tuyến đường giao thông nội vùng kết nối thôn 9, Cư Knia và thôn 20 Đăk Drông, chiều dài 0,2 km. Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp B, chiều rộng nền đường tối thiểu 5,0 m, mặt đường tối thiểu 3,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

b) *Trên địa bàn xã Đăk Drông*: Hỗ trợ đầu tư 04 trục đường giao thông trong vùng dự án với tổng chiều dài khoảng 6,5 km; cụ thể:

- Trục số 1: Tuyến đường giao thông nội vùng từ thôn 20 xã Đăk Drông đi xã đi thôn 9 xã Cư Knia, chiều dài 1,5 km; Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp B, chiều rộng nền đường tối thiểu 5,0 m, mặt đường tối thiểu 3,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

- Trục số 2: Tuyến đường giao thông đối ngoại từ cầu thanh niên thôn 20 nối thôn 10 xã Cư Knia, chiều dài 1,0 km; Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp A, chiều rộng nền đường tối thiểu 6,0 m, mặt đường tối thiểu 4,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

- Trục số 3: Tuyến đường giao thông đối ngoại từ điểm dân cư thôn 15 đến thôn 20, chiều dài 1,2 km; Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp A, chiều rộng nền đường tối thiểu 6,0 m, mặt đường tối thiểu 4,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

- Trục số 4: Tuyến đường giao thông đối ngoại từ cầu suối kiền thôn 15 vào Làng Dao, chiều dài 2,8 km; Quy mô xây dựng: Giao thông nông thôn cấp A, chiều rộng nền đường tối thiểu 6,0 m, mặt đường tối thiểu 4,5 m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75 m; kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

7. Tổng mức đầu tư dự án: 25.000 triệu đồng.

8. Nguồn vốn và khả năng cân đối vốn:

- Về nguồn vốn: Ngân sách Trung ương (*tại Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ*).

- Khả năng cân đối vốn cho dự án: Không quá 25.000 triệu đồng.

9. Địa điểm và phạm vi đầu tư dự án: Xã Cư Knia và xã Đăk Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

10. Đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:

- Việc thực hiện dự án sẽ có ảnh hưởng nhất định nếu chủ đầu tư không quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, ảnh hưởng không lớn và không kéo dài.

- Dự án sau khi hoàn thành sẽ tạo cơ sở hạ tầng góp phần ổn định cuộc sống cho dân di cư tự do trên địa bàn xã Cư Knia và xã Đăk Drông, huyện Cư Jút, từng bước ổn định kinh tế, thực hiện chính sách xóa đói giảm nghèo cho đồng bào di cư tự do. Ngoài ra, còn tác động tích cực đến việc làm thay đổi bộ mặt nông thôn theo hướng hiện đại, góp phần hoàn thành xây dựng chương trình nông thôn mới của địa phương. Tăng cường công tác quản lý đất đai, quản lý bảo vệ rừng, giúp chính quyền địa phương trong công tác quản lý nhân khẩu, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn,...

11. Đơn vị dự kiến được giao nhiệm vụ chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông (*Phù hợp với quy định tại Công văn số 1165/UBND-KTTH của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ đối với các dự án đầu tư khởi công mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh*).

13. Các nội dung khác: Không

IV. KẾT LUẬN:

1. Dự án bố trí ổn định dân di cư tự do xã Cư Knia và xã Đăk Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (giai đoạn 1) đủ điều kiện để trình cấp thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư.

2. Cơ quan đề xuất chủ trương đầu tư: chịu trách nhiệm về các nội dung đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

Trên đây là kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định 476 về chủ trương đầu tư Dự án bố trí ổn định dân di cư tự do xã Cư Knia và xã Đăk Drông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (giai đoạn 1). Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐND tỉnh (*báo cáo*);
- Ban KTNS-HĐND tỉnh;
- Thành viên HĐTD 476;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu VT, KT.

TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH 476

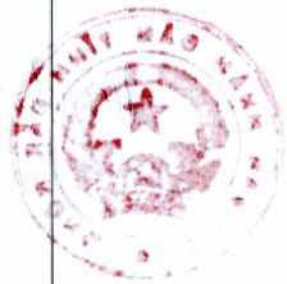
KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH

Lê Văn Chiển



Số: 227/BC-HĐTD

Đắk Nông, ngày 13 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:
Ổn định dân di cư tự do xã Đắk N'Drót, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư các dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (thành lập tại Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 của UBND tỉnh - sau đây gọi tắt là Hội đồng thẩm định 476) nhận được Báo cáo thẩm định nội bộ điều chỉnh chủ trương đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư (tại Báo cáo số 10/BC-SKH ngày 22/02/2023 và Công văn số 11/SKH-THQH ngày 10/3/2023) và Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tại Báo cáo số 23/BC-SNN ngày 02/3/2023) về dự án: Ổn định dân di cư tự do xã Đắk N'Drót, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Sau khi xem xét, Hội đồng thẩm định 476 báo cáo kết quả thẩm định chủ trương đầu tư như sau:

Phần thứ nhất

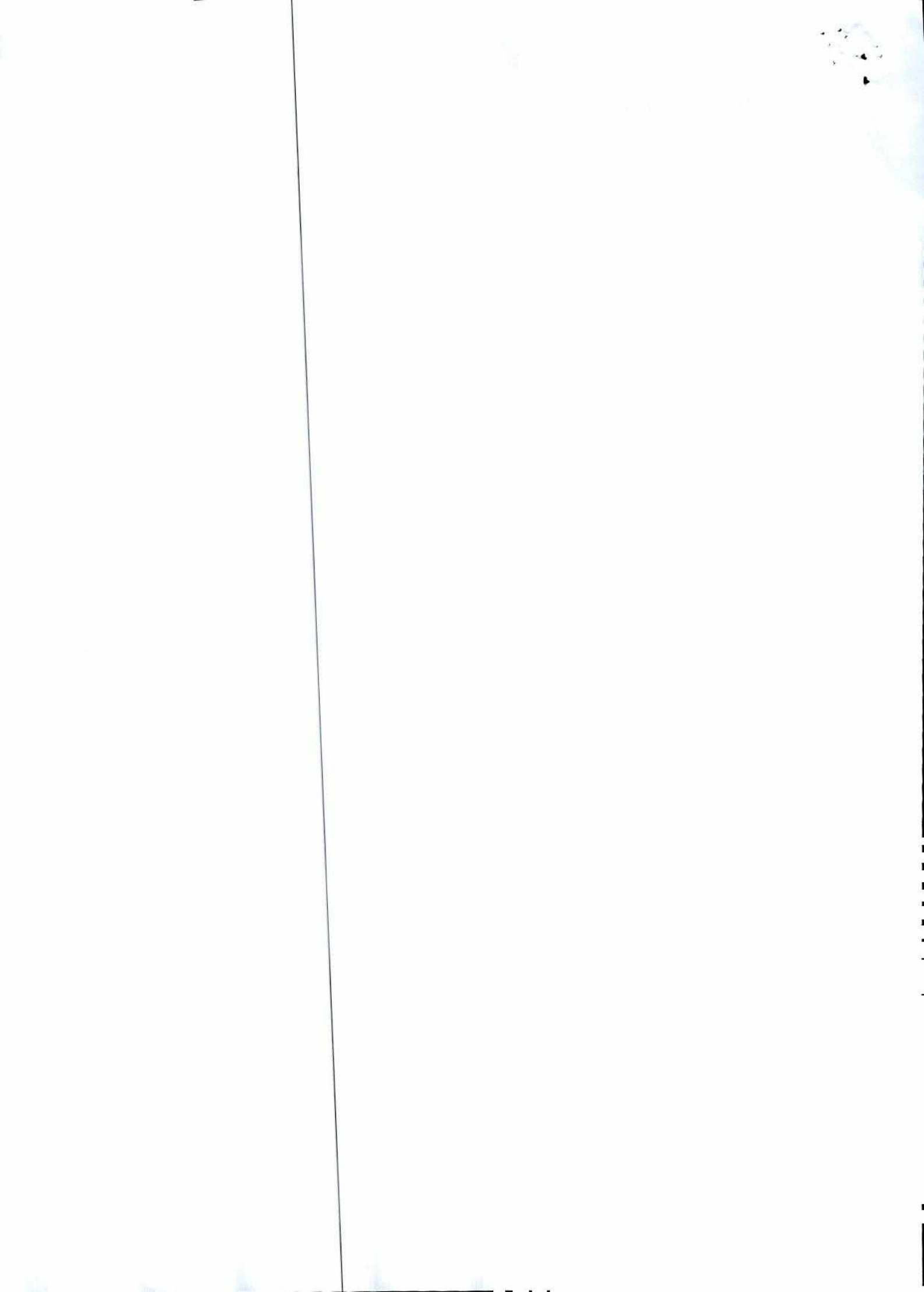
TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH:

- Tờ trình số 20/TTr-SNN ngày 02/3/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề nghị thẩm định báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Ổn định dân di cư tự do xã Đắk N'Drót, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông;

- Báo cáo số 23/BC-SNN ngày 02/3/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Ổn định dân di cư tự do xã Đắk N'Drót, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Báo cáo số 10/BC-SKH ngày 22/02/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định nội bộ điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Ổn định dân di cư tự do xã Đắk N'Drót, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; Công văn số 11/SKH-THQH ngày 10/3/2023, về việc đề nghị thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư 03 dự án ổn định dân di cư.



- Công văn số 11/SKH-THQH ngày 10/03/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư 03 dự án ổn định dân di cư.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỀ THẨM ĐỊNH:

- Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;
- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
- Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung vốn từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2022 để thực hiện các nhiệm vụ chi đầu tư cho Quốc phòng và 25 địa phương.
- Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 23/4/2020 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Ổn định dân di cư tự do xã Đắc N'Drót, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông;

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

- 1. Cơ quan thẩm định:** Hội đồng thẩm định 476;
- 2. Cơ quan thẩm định nội bộ:** Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- 3. Hình thức thẩm định:** Tổ chức họp Hội đồng thẩm định 476 (ngày 15/3/2023).

Phần thứ hai NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN THEO CƠ QUAN ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ:

1. Tên dự án: Ổn định dân di cư tự do xã Đắc N'Drót, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông.
2. Dự án nhóm: B
3. Cấp quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: HĐND tỉnh.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh.
5. Cơ quan đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
6. Đơn vị đề xuất giao nhiệm vụ chủ đầu tư sau điều chỉnh: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
7. Địa điểm thực hiện dự án: huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông.
8. Tổng mức đầu tư dự án đã được duyệt: 73.744 triệu đồng.
9. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương.

10. Thời gian thực hiện: Từ năm 2020.

11. Hình thức đầu tư của dự án: xây dựng mới.

II. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:

Dự án Ổn định dân di cư tự do xã Đắc N'Drót, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 23/4/2023, với tổng mức đầu tư 73.744 triệu đồng, dự kiến thực hiện với 02 giai đoạn:

- Giai đoạn 1 (Năm 2020-2021): Đã thực hiện đầu tư, với mức đầu tư là 10.000 triệu đồng. Hiện nay, giai đoạn 01 của dự án đã phê duyệt quyết toán.

- Giai đoạn 2 (Sau năm 2020): Mức đầu tư là 63.744 triệu đồng.

Theo Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ nêu trên, thì dự án chỉ được bố trí 20.000 triệu đồng để thực hiện giai đoạn 2.

Theo kết quả báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tại Báo cáo số 08/BC-SNN ngày 10/02/2022), thì giai đoạn 02 của dự án được duyệt tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 23/4/2023 có một số hạng mục đã được đầu tư từ nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia (gồm: Xây dựng phòng học, hạ tầng kỹ thuật phân hiệu thôn 3); một số hạng mục không còn nhu cầu đầu tư (hạng mục San ủi mặt bằng khu dân cư, vì hiện nay người dân đã sinh sống ổn định, không có nhu cầu di dời về nơi ở mới); một số hạng mục chưa cần thiết đầu tư (gồm: Chợ nông thôn; Cấp nước sinh hoạt tập trung). Vì vậy, việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (giai đoạn 02) là cần thiết để phù hợp với nguồn vốn được trung ương hỗ trợ và phù hợp với nhu cầu đầu tư tại địa phương.

2. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định: Đảm bảo theo quy định pháp luật.

3. Nội dung đề nghị thẩm định, điều chỉnh bổ sung:

3.1. Quy mô đề nghị điều chỉnh, bổ sung:

- Quy mô dự án được duyệt: “Dự án được xây dựng trong phạm vi địa giới hành chính của xã Đắc N'rót, huyện Đắc Mil với diện tích tự nhiên là 4.652 ha, dân số đến tháng 12/2019 là 1.897 hộ/8.458 khẩu cư trú trên 12 thôn. Vừa quy hoạch sắp xếp cho 1.222 hộ ổn định tại chỗ, đồng thời thành lập ba điểm dân cư với diện tích đất ở là 8 ha, bố trí cho số hộ di dời là 200 hộ. Trong đó:

+ Giai đoạn 2, sau năm 2020: Hạng mục đầu tư: Đường giao thông liên xã: Xây dựng 08 trục khoảng 12km đường giao thông nông thôn cấp B và các

đoạn đường còn lại. Xây dựng đập thủy lợi Đắc N'Drót, công trình đập nhỏ cấp IV. Trường học: xây dựng phòng học, hạ tầng kỹ thuật tại phân hiệu thôn 3. Cấp nước sinh hoạt: hệ thống cấp nước tập trung. Trụ sở thôn kết hợp nhà trẻ: (7 thôn) bao gồm trụ sở và hạ tầng kỹ thuật. Chợ nông thôn và san ủi mặt bằng phân lô khu dân cư”.

- Quy mô dự án đề nghị điều chỉnh, bổ sung: “Dự án được xây dựng trong phạm vi địa giới hành chính của xã Đắc N'rot, huyện Đắc Mil với diện tích tự nhiên 4.652 ha, dân số đến tháng 12/2019 là 1.897 hộ/8.458 khẩu cư trú trên 12 thôn. Thực hiện quy hoạch sắp xếp cho 1.222 hộ ổn định tại chỗ. Trong đó: giai đoạn 2 chia làm 02 giai đoạn:

+ Giai đoạn 2, năm 2023-2024: Đầu tư xây dựng 07 tuyến đường giao thông nội vùng với chiều dài khoảng 8,8 km; quy mô xây dựng: giao thông nông thôn cấp B, chiều rộng nền đường tối thiểu 5m, mặt đường tối thiểu 3,5m, chiều rộng lề đường tối thiểu 0,75m; Kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng; gồm: Trục số 1: Tuyến đường giao thông từ thôn 4 đi thôn 3, chiều dài khoảng 1km; Trục số 2: Tuyến đường giao thông từ ngã 3 Làng Đạo thôn 6 đi Dốc đỏ, chiều dài khoảng 1,5km; Trục số 3: Tuyến đường giao thông từ thôn 7 đi thôn 8, chiều dài khoảng 0,8 km; Trục số 4: Tuyến đường giao thông nối tiếp đường nội vùng (đã đầu tư giai đoạn I) đến điểm dân cư thôn 7, chiều dài 1km; Trục số 5: Tuyến đường giao thông từ thuộc tây Hiên Cường đi lên Làng Dao thôn 7, chiều dài khoảng 1km; Trục số 6: Tuyến đường giao thông từ trường THCS Lê Lợi kết nối vào cụm dân cư 23 hộ dân di cư tự do, chiều dài khoảng 2,5km; Trục số 7: Tuyến đường giao thông từ ngã 3 Làng Đạo đi dốc cây đa, chiều dài khoảng 1km.

+ Giai đoạn 3, sau năm 2023: Đầu tư 3,2km đường giao thông nội vùng còn lại, với quy mô xây dựng: giao thông nông thôn cấp B, chiều rộng nền đường tối thiểu 5,0m, mặt đường tối thiểu 0,75m, kết cấu mặt đường bê tông xi măng. Công trình đập Đắc N'Drót. Trụ sở thôn kết hợp nhà trẻ (7 thôn)”.

3.2. Tên chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư được giao: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh.

- Tên chủ đầu tư đề xuất điều chỉnh: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Tổng mức đầu tư: 73.744 triệu đồng. Trong đó: giai đoạn 2 không quá 20.000 triệu đồng.

5. Các nội dung khác: thực hiện theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 23/4/2020 của HĐND tỉnh.

IV. KẾT LUẬN:

1. Dự án Ổn định dân di cư tự do xã Đắc N'Drót, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông đủ điều kiện để trình cấp thẩm quyền quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm về các nội dung đề xuất.

Trên đây là kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định 476 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Ổn định dân di cư tự do xã Đắc N'Drót, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông. Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐND tỉnh (*báo cáo*);
- Ban KTNS-HĐND tỉnh;
- Thành viên HĐĐ 476;
- Các Sở: KHĐT, NNPTNT;
- Ban QLCA ĐTXD tỉnh;
- UBND huyện Đắc Mil;
- Lưu VT, KT.

TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH 476

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Văn Chiến**



Số: 228/BC-HĐTD

Đắk Nông, ngày 12 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:
Xây dựng hội trường, bể bơi Trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư các dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (thành lập tại Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 của UBND tỉnh - sau đây gọi tắt là Hội đồng thẩm định 476) nhận được Báo cáo thẩm định nội bộ đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hội trường, bể bơi Trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh của Sở Kế hoạch và Đầu tư (tại Báo cáo số 50/BC-SKH ngày 03/3/2023) và Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư của Sở Giáo dục và Đào tạo (tại Báo cáo số 42/BC-SGDĐT ngày 17/02/2023). Sau khi xem xét tại cuộc họp ngày 15/3/2023, Hội đồng thẩm định 476 báo cáo kết quả thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH:

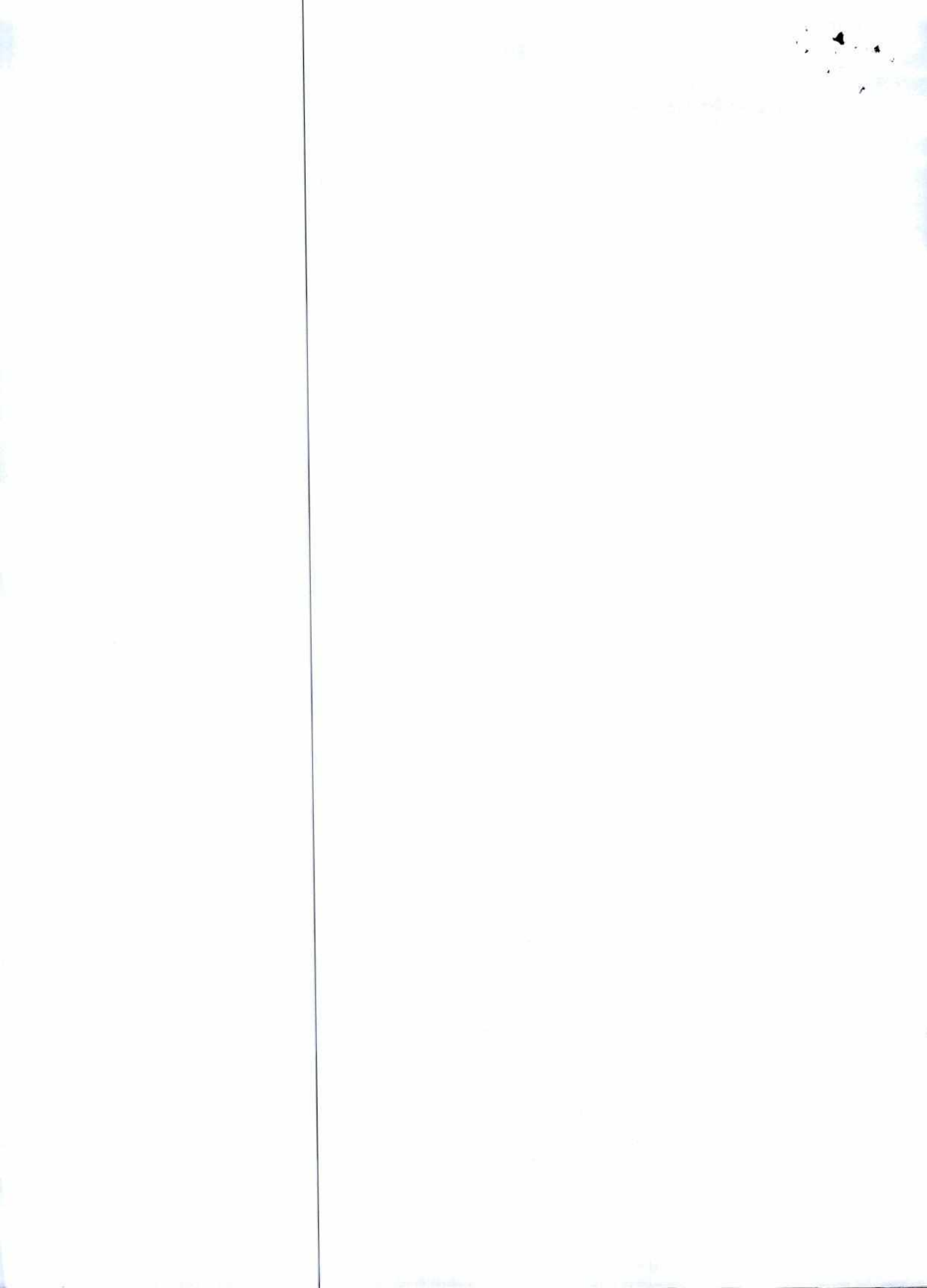
- Tờ trình số 16/TTr-SGDĐT ngày 17/02/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thẩm định báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hội trường, bể bơi trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh;

- Báo cáo số 42/BC-SGDĐT ngày 17/02/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hội trường, bể bơi trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh;

- Báo cáo số 50/BC-SKH ngày 03/3/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc Báo cáo thẩm định nội bộ đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hội trường, bể bơi trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH:

- Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;
- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;
- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;



- Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 11/5/2021 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hội trường, bể bơi trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh;

- Quyết định số 2352/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Xây dựng hội trường, bể bơi trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. **Cơ quan thẩm định:** Hội đồng thẩm định 476;
2. **Cơ quan thẩm định nội bộ:** Sở Kế hoạch và Đầu tư.
3. **Hình thức thẩm định:** Họp các thành viên Hội đồng thẩm định 467.

Phần thứ hai NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN THEO CƠ QUAN ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ:

1. Tên dự án: Xây dựng hội trường, bể bơi trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh.
2. Dự án nhóm: C.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND tỉnh.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: Chủ tịch UBND tỉnh.
5. Tên chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.
7. Tổng mức đầu tư dự án đã được phê duyệt: 10.000 triệu đồng.
8. Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh.
9. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.
10. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới.

II. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:

Dự án Xây dựng hội trường, bể bơi trường trung học phổ thông chuyên Nguyễn Chí Thanh được phê duyệt tại Quyết định số 2352/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh, với tổng mức đầu tư là 10 tỷ đồng, từ nguồn ngân sách tỉnh và đã được triển khai thực hiện từ năm 2022. Tuy nhiên, một số hạng mục chưa được đầu tư, bao gồm: Thiết bị bàn ghế, âm thanh, rèm màn. Do đó, nhằm phát huy mục tiêu, hiệu quả đầu tư dự án đã đề ra; đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ nhu cầu giảng dạy, học tập của giáo viên và học sinh, việc đầu tư bổ sung hạng mục: Thiết bị bàn ghế, âm thanh, rèm màn là cần thiết.

Việc điều chỉnh quy mô dự án (bổ sung hạng mục thiết bị bàn ghế, âm thanh, rèm màn) không là thay đổi tổng mức đầu tư đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 11/5/2021 của HĐND tỉnh.

Tuy nhiên, yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo rõ giá trị, khối lượng của các thiết bị đề xuất bổ sung (*nội dung này Sở Kế hoạch và Đầu tư đã đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo rõ tại Biên bản làm việc ngày 10/02/2023 và Báo cáo thẩm định nội bộ số 50/BC-SKH ngày 03/3/2023, tuy nhiên đơn vị chưa thực hiện*).

2. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Điều chỉnh quy mô đầu tư dự án:

- Quy mô dự án đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 11/5/2021 của HĐND tỉnh: Công trình dân dụng, cấp III (Khối nhà hội trường và bể bơi).

- Quy mô dự án đề xuất điều chỉnh: Công trình dân dụng, cấp III (Khối nhà hội trường và bể bơi + thiết bị bàn ghế, âm thanh, rèm màn).

3. Các nội dung khác: Các nội dung khác thực hiện theo Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 11/5/2021 của HĐND tỉnh Đắk Nông.

III. KẾT LUẬN:

1. Dự án Xây dựng hội trường, bể bơi trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh đủ điều kiện để trình cấp thẩm quyền điều chỉnh chủ trương đầu tư và triển khai các bước tiếp theo.

2. Yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo hoàn thiện hồ sơ dự án theo nội dung báo cáo thẩm định của Hội đồng thẩm định 476, trình cấp thẩm quyền xem xét, điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định.

3. Cơ quan đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư nêu trên chịu trách nhiệm về sự cần thiết đầu tư dự án, tính chính xác, hợp pháp của nội dung đề xuất.

Trên đây là kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định 476 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hội trường, bể bơi trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh. Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐND tỉnh (báo cáo);
- Ban KTNS-HĐND tỉnh;
- Thành viên HĐTĐ 476;
- Các Sở: KHĐT, GDĐT;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KT.

TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH 476

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Văn Chiến**

Số: 229/BC-HĐTD

Đắk Nông, ngày 18 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:
Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4 -
Liên tỉnh IV (1959-1975) tại Năm Nung, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 1**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư các dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (thành lập tại Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 của UBND tỉnh - sau đây gọi tắt là Hội đồng thẩm định 476) nhận được Báo cáo thẩm định nội bộ đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4 - Liên tỉnh IV (1959-1975) tại Năm Nung, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 1 của Sở Kế hoạch và Đầu tư (tại Báo cáo số 49/BC-SKH ngày 03/3/2023) và Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND huyện Krông Nô (tại Báo cáo số 15/BC-UBND ngày 11/01/2023). Sau khi xem xét tại cuộc họp ngày 15/3/2023, Hội đồng thẩm định 476 báo cáo kết quả thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH:

- Tờ trình số 08/TTr-UBND ngày 11/01/2023 của UBND huyện Krông Nô về việc xin điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4 - Liên tỉnh IV (1959-1975) tại Năm Nung, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 1;

- Báo cáo số 15/BC-UBND ngày 11/01/2023 của UBND huyện Krông Nô về việc đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4 - Liên tỉnh IV (1959-1975) tại Năm Nung, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 1;

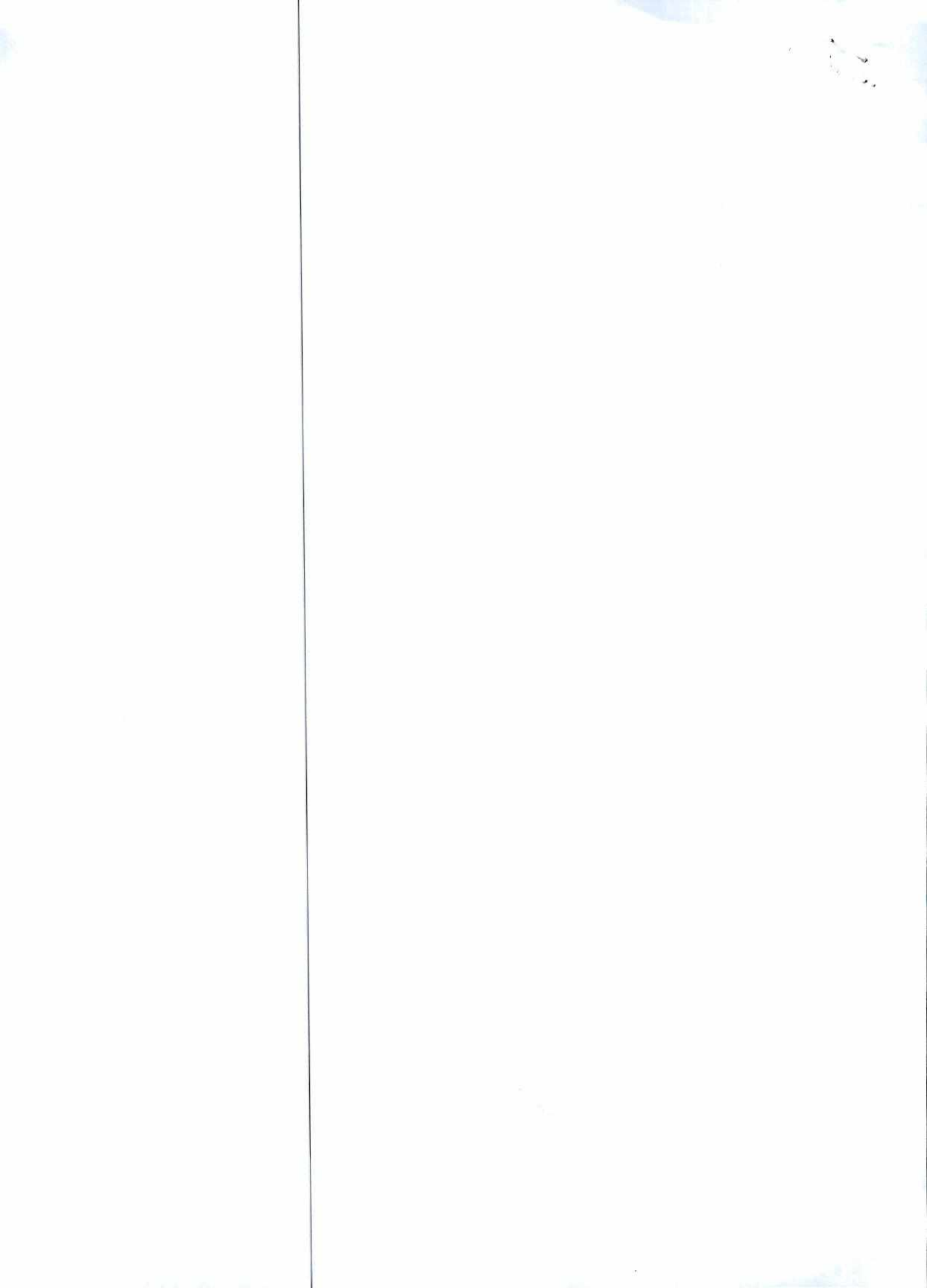
- Báo cáo số 49/BC-SKH ngày 03/3/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc Báo cáo thẩm định nội bộ đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4 - Liên tỉnh IV (1959-1975) tại Năm Nung, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 1.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH:

- Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;
- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;
- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
- Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 11/5/2021 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Tu bổ, tôn tạo, phục hồi và sửa chữa Khu di tích lịch sử B4, liên tỉnh IV Năm Nung;
- Nghị quyết số 168/NQ-HĐND ngày 28/10/2021 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Tu bổ, tôn tạo, phục hồi và sửa chữa Khu di tích lịch sử B4 - Liên tỉnh IV Năm Nung;
- Quyết định số 2058/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4 - Liên tỉnh IV (1959-1975) tại Năm Nung, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 1;
- Công văn số 7426/UBND-KT ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh dự án Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4 - Liên tỉnh IV (1959-1975) tại Năm Nung, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 1;
- Công văn số 2386/SXD-CLCT ngày 15/12/2022 của Sở Xây dựng về việc đề nghị chấp thuận chủ trương điều chỉnh dự án Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4 - Liên tỉnh IV (1959-1975) tại Năm Nung, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 1;
- Công văn số 247/SXD-CLCT ngày 23/02/2023 của Sở Xây dựng về việc cần thiết điều chỉnh dự án Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4 - Liên tỉnh IV (1959-1975) tại Năm Nung, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 1;
- Công văn số 124/SVHTTDL-KHTC ngày 08/02/2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho ý kiến việc điều chỉnh chủ trương dự án Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4 - Liên tỉnh IV (1959-1975) tại Năm Nung, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 1.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. **Cơ quan thẩm định:** Hội đồng thẩm định 476;
2. **Cơ quan thẩm định nội bộ:** Sở Kế hoạch và Đầu tư.
3. **Hình thức thẩm định:** Họp các thành viên Hội đồng thẩm định 476.



Phần thứ hai
NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN THEO CƠ QUAN ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ:

1. Tên dự án: Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4 - Liên tỉnh IV (1959-1975) tại Nậm Nung, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 1.
2. Dự án nhóm: C.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND tỉnh.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: Chủ tịch UBND tỉnh.
5. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Krông Nô.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.
7. Tổng mức đầu tư dự án đã được phê duyệt: 10.000 triệu đồng.
8. Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh.
9. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.
10. Phương án xây dựng: Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ.

II. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:

Đề phù hợp với tình hình thực tế hiện nay, qua đánh giá, rà soát từng hạng mục thì đề phát huy tối đa hiệu quả đầu tư dự án, Hội đồng thẩm định 476 nhận thấy việc điều chỉnh, bổ sung quy mô dự án theo đề xuất của UBND huyện Krông Nô là cần thiết, nội dung cụ thể như sau:

(1) Nội dung điều chỉnh:

- Điều chỉnh cắt giảm, không thi công 04 cầu qua các suối cụ thể: 01 cầu tại suối Đắk Rouk và khu văn phòng liên tỉnh IV; 01 cầu qua suối Đắk Prí vào Hội trường huyện ủy Đắk Mil; 02 cầu qua suối Đắk Prí vào khu Quân y.

- Sửa chữa lại 04 cầu thép thay cho 04 cầu thiết kế bằng BTCT và 01 công tròn 2D150, giữ nguyên các khung dầm thép của cầu đã xây dựng (theo hiện trạng), chỉ sơn sửa, gia cố móng cầu và đường dẫn lên xuống cầu, lát lại ván mặt cầu bằng ván gỗ nhân tạo.

- Điều chỉnh cắt giảm, không thi công công tròn 2D150 khu văn phòng làm việc ban cán sự B4. Giữ nguyên khung dầm thép của cầu đã xây dựng (theo hiện trạng), chỉ sơn sửa, gia cố móng cầu và đường dẫn lên xuống cầu, lát lại ván mặt cầu bằng ván gỗ nhân tạo.

- Điều chỉnh, bổ sung sửa chữa gia cố sân bằng lát gạch Terrazo, thay cửa đi, cửa sổ bị hư hỏng 02 nhà ban quản lý và nhà nghỉ lưu trú khu Khánh tiết.

- Điều chỉnh kết cấu và chiều rộng đường vào Trạm Quân y (quy mô đã được phê duyệt: Mặt đường bê tông rộng 1,5m; quy mô đề nghị điều chỉnh: Mặt đường bê tông nông thôn loại C rộng 3m).

(2) Nội dung bổ sung: Bổ sung 02 đoạn đường đối ngoại đầu nối từ trục đường chính đến đường nội bộ vào các khu di tích Văn phòng liên tỉnh (1959-1961) và Khu văn phòng làm việc Ban cán sự B4 với quy mô đường bê tông nông thôn loại C, mặt đường rộng 3m.

(3) Các nội dung khác theo quy mô đầu tư được phê duyệt.

Việc điều chỉnh, bổ sung quy mô đầu tư dự án không làm thay đổi tổng mức đầu tư đã được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 11/5/2021.

2. Các nội dung khác:

Các nội dung khác thực hiện theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 11/5/2021; số 168/NQ-HĐND ngày 28/10/2021 của HĐND tỉnh Đắk Nông và Quyết định số 2058/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh.

Ngoài ra, yêu cầu UBND huyện Krông Nô trong quá trình chỉ đạo, triển khai thực hiện dự án lưu ý ý kiến của Sở Giao thông vận tải tại biên bản kiểm tra thực địa ngày 22/02/2023 để đảm bảo an toàn trong quá trình khai thác, sử dụng.

III. KẾT LUẬN:

1. Dự án Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4 - Liên tỉnh IV (1959-1975) tại Năm Nung, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 1 đủ điều kiện để trình cấp thẩm quyền điều chỉnh chủ trương đầu tư và triển khai các bước tiếp theo.

2. Cơ quan đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư nêu trên chịu trách nhiệm về sự cần thiết đầu tư dự án, tính chính xác, hợp pháp của nội dung đề xuất.

Trên đây là kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định 476 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4 - Liên tỉnh IV (1959-1975) tại Năm Nung, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 1. Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐND tỉnh (báo cáo);
- Ban KTNS-HĐND tỉnh;
- Thành viên HĐTD 476;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND huyện Krông Nô;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KT.

TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH 476

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Văn Chiến